BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

MĨ THUẬT 4

SÁCH GIÁO VIÊN



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

ĐINH GIA LÊ (Tổng Chủ biên)
TRẦN THỊ BIỂN – ĐOÀN THỊ MỸ HƯƠNG (đồng Chủ biên)
PHẠM DUY ANH – TRẦN THỊ THU TRANG

MĨ THUẬT

4

SÁCH GIÁO VIÊN

(Tái bản lần thứ nhất)

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

QUY ƯỚC VIẾT TẮT DÙNG TRONG SÁCH

HS	học sinh
GV	giáo viên
GDPT 2018	Giáo dục phổ thông (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)
SGK	sách giáo khoa
SGV	sách giáo viên
SPMT	sản phẩm mĩ thuật
TPMT	tác phẩm mĩ thuật

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

LỜI NÓI ĐẦU

SGV *Mĩ thuật 4* biên soạn nhằm cung cấp các thông tin hữu ích, định hướng giúp GV có thể tổ chức, hướng dẫn HS thực hiện các nhiệm vụ học tập trong SGK một cách hiệu quả. Các nội dung trong cuốn sách sẽ giúp GV hỗ trợ HS trong quá trình học tập thông qua việc tổ chức các hoạt động dạy – học. Từ đó, HS có thêm hiểu biết và nắm chắc những kiến thức, kĩ năng trong môn học, từng bước hình thành năng lực đặc thù của môn học, đáp ứng các yêu cầu cần đạt trong Chương trình GDPT 2018 môn Mĩ thuật dành cho HS lớp 4.

Cấu trúc sách gồm hai phần:

PHẦN MỘT. HƯỚNG DẪN CHUNG

Phần này gồm những nội dung cơ bản như: Mục tiêu môn học; Giới thiệu SGK (cấu trúc nội dung, mức độ kiến thức, cách trình bày, phương pháp dạy học và đánh giá kết quả học tập đối với môn học Mĩ thuật). Trong đó, đề cập đến những điểm mới của SGK *Mĩ thuật 4*, thể hiện ở mục tiêu và cụ thể hoá thành các chủ đề.

PHẦN HAI. HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CÁC CHỦ ĐỀ CỤ THỂ

Những nội dung này được biên soạn theo định hướng trong công văn 2345/BGDĐT-GDTH về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học, ban hành ngày 07 tháng 6 năm 2021. Trong đó, nội dung hướng dẫn bám sát cấu trúc các chủ đề trong SGK *Mĩ thuật 4*, phù hợp với trình độ của HS lớp 4, hướng đến phát huy khả năng, kinh nghiệm của các em. Qua đó, giúp HS từng bước lĩnh hội kiến thức mới và hình thành cách tiếp cận môn học theo các phương pháp dạy học phù hợp. Điều này không chỉ giúp HS hoàn thành nhiệm vụ học tập mà còn tạo hứng thú, yêu thích môn học với các em.

Nội dung trong cuốn sách này là những chỉ dẫn, cách thức giúp GV tổ chức thực hiện dạy học hiệu quả, cụ thể các bước: Mục tiêu; Chuẩn bị; Hoạt động dạy và học theo từng chủ đề. Kết thúc mỗi chủ đề, có nội dung trưng bày, nhận xét sản phẩm của HS. SGV *Mĩ thuật 4* là những định hướng, gợi ý giúp GV hướng dẫn HS tự hoàn thành nhiệm vụ học tập, hình thành, phát triển các phẩm chất, năng lực mà Chương trình GDPT 2018 môn Mĩ thuật đã đặt ra.

CÁC TÁC GIẢ

MỤC LỤC

Lời nói đầu 3

PHẦN MỘT. HƯỚNG DẪN CHUNG 5

I. Mục tiêu môn học. 5

II. Giới thiệu sách giáo khoa Mĩ thuật 4 6

III. Phương pháp dạy học môn Mĩ thuật lớp 4 7

IV. Đánh giá kết quả học tập môn Mĩ thuật lớp 4 8

V. Lưu ý chuẩn bị trước tiết học 8

PHẦN HAI. HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CÁC CHỦ ĐỀ CỤ THỂ 9

Chủ đề 1. Vẻ đẹp trong điêu khắc đình làng Việt Nam 9

Chủ đề 2. Một số dạng không gian trong tranh dân gian Việt Nam 14

Chủ đề 3. Cảnh đẹp quê hương 19

Chủ đề 4. Vẻ đẹp trong cuộc sống 24

Kiểm tra/ đánh giá học kì I 28

Chủ đề 5. Những kỉ niệm đẹp 29

Chủ đề 6. Mái trường yêu dấu 35

Chủ đề 7. Môi trường xanh – sạch – đẹp 41

Chủ đề 8. Quê hương thanh bình 47

Kiểm tra/ đánh giá cuối năm học 51

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

PHẦN MỘT

HƯỚNG DẪN CHUNG

I MỤC TIÊU MÔN HỌC

SGK *Mĩ thuật 4* được biên soạn bám sát mục tiêu chung và mục tiêu cấp Tiểu học được quy định trong Chương trình GDPT môn Mĩ thuật, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT–BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Mục tiêu môn Mĩ thuật ở cấp Tiểu học: Giúp HS bước đầu hình thành, phát triển năng lực mĩ thuật thông qua các hoạt động trải nghiệm; biết thể hiện cảm xúc, trí tưởng tượng về thế giới xung quanh. Từ đó, hình thành năng lực giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; bước đầu làm quen, tìm hiểu và cảm nhận vẻ đẹp của sản phẩm, tác phẩm nghệ thuật, hình thành năng lực tự chủ và tự học, góp phần hình thành các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

Những mục tiêu của cấp Tiểu học được từng bước cụ thể hoá thành các chủ đề ở lớp 4 như sau:

TT	Nội dung	Số tiết
1	Chủ đề 1: Vẻ đẹp trong điêu khắc đình làng Việt Nam	4
2	Chủ đề 2: Một số dạng không gian trong tranh dân gian Việt Nam	4
3	Chủ đề 3: Cảnh đẹp quê hương	4
4	Chủ đề 4: Vẻ đẹp trong cuộc sống	4
5	Đánh giá cuối học kì I	1
6	Chủ đề 5: Những kỉ niệm đẹp	4
7	Chủ đề 6: Mái trường yêu dấu	4
8	Chủ đề 7: Môi trường xanh – sạch – đẹp	4
9	Chủ đề 8: Quê hương thanh bình	4
10	Kiểm tra/ đánh giá cuối năm học	1
11	Trưng bày sản phẩm cuối năm	1
	Tổng cộng	**35 tiết**

II GIỚI THIỆU SÁCH GIÁO KHOA MĨ THUẬT 4

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

2.1. Cấu trúc nội dung

SGK *Mĩ thuật 4* gồm 8 chủ đề, bám sát theo các định hướng trong Chương trình GDPT 2018. Tính hệ thống của bộ sách này chính là sự thống nhất trong cấu trúc của cả bộ sách, thể hiện ở bốn hoạt động: Quan sát – Thể hiện – Thảo luận – Vận dụng. Logic của 4 mục này được diễn giải như sau:

Quan sát: Giúp HS tri nhận đối tượng thẩm mĩ theo hướng dẫn của GV. Phần này, giúp HS làm quen và tiếp cận ban đầu với chủ đề.

Thể hiện: Giúp HS thể hiện đối tượng theo sự hiểu biết của cá nhân. Phần này, giúp HS hình thành kiến thức, kĩ năng mới gắn với chủ đề.

Thảo luận: Giúp HS luyện tập, củng cố lại nội dung, mục tiêu cần đạt được của chủ đề.

Vận dụng: Giúp HS sử dụng những kiến thức, kĩ năng trong bài học để giải quyết những vấn đề của cuộc sống liên quan đến môn học.

Tính hệ thống còn giúp GV (thậm chí là nhà quản lí giáo dục) kiểm soát được quá trình lĩnh hội, để có thể hỗ trợ HS kịp thời. Cụ thể là:

Đối với GV, nếu HS không thể hiện được đối tượng thẩm mĩ của chủ đề (mục 2) thì hoạt động ở mục 1 (quan sát, phân tích) làm chưa tốt. Nếu HS khi thực hiện mục 3 không tốt thì hoạt động ở mục 1, 2 chưa kĩ. Nếu HS thực hiện hoạt động ở mục 4 khó khăn chứng tỏ hoạt động ở mục 1, 2, 3 chưa hiểu đúng, đủ. Điều này giúp GV có sự giúp đỡ, can thiệp kịp thời căn cứ vào năng lực mỗi HS.

Đối với nhà quản lí giáo dục, khi dự giờ chỉ cần quan sát hoạt động học tập của HS ở từng mục có thể biết GV dạy đã đúng và HS có thực sự hiểu và tiếp thu được không.

2.2. Các dạng chủ đề trong sách và mạch kiến thức – kĩ năng

a) Các dạng chủ đề trong sách

Về cơ bản, sách được thiết kế gồm 2 dạng chủ đề chính:

– Chủ đề hình thành khái niệm (các chủ đề 1, 2 hình thành khái niệm về yếu tố tạo hình, cũng như một số kĩ thuật tạo hình cơ bản ở lớp 4).

– Chủ đề củng cố, vận dụng khái niệm đã học (các chủ đề 3, 4, 5, 6, 7, 8).

b) Về mạch kiến thức – kĩ năng

– Đảm bảo kiến thức và kĩ năng ở 3 lĩnh vực: tạo hình 2D – 3D, thủ công và bình luận mĩ thuật (trong phạm vi, giới hạn của lớp 4 theo Chương trình GDPT 2018 môn Mĩ thuật), đáp ứng được các thành phần về năng lực mĩ thuật như:

+ *Quan sát và nhận thức thẩm mĩ;*

+ *Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ;*

+ *Phân tích và đánh giá thẩm mĩ.*

– Đảm bảo sự phát triển của đối tượng qua từng chủ đề. Từ đó, HS có nhiều cơ hội được thực hành, sáng tạo cũng như rèn luyện năng lực mĩ thuật, theo các định

hướng khác nhau như: thiên nhiên, con người, gia đình, nhà trường, xã hội, quê hương, đất nước.

– Ngoài những nội dung yêu cầu chuẩn kiến thức – kĩ năng, SGV *Mĩ thuật 4* có gợi ý quy trình thực hiện để GV có căn cứ cung cấp ngữ liệu sư phạm cho việc tổ chức dạy học, góp phần giúp HS hình thành năng lực tự học.

III PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC MÔN MĨ THUẬT LỚP 4

Sự đổi mới trong phương pháp dạy học trong môn Mĩ thuật được thể hiện ở cách dạy chủ đề đó với từng nhóm đối tượng. Việc sử dụng phương tiện và hình thức gì để tạo ra những hoạt động phong phú, hấp dẫn, nhằm khơi dậy hứng thú, tìm tòi, kích thích tư duy sáng tạo của HS. Đặc biệt, tạo nên sự phân hoá HS trong lớp theo hướng:

– Ai cũng học được và học đâu chắc đấy.

– HS có khả năng, năng khiếu trong lĩnh vực mĩ thuật được phát triển phù hợp với cá nhân, không bị kìm hãm và làm mất đi sự yêu thích đối với môn học.

Căn cứ theo nội dung dạy học đã được xác lập theo Chương trình GDPT 2018 môn Mĩ thuật, phương pháp dạy học mĩ thuật cần có sự thay đổi cho phù hợp với chương trình mới. Bởi mục đích của giáo dục chính là tạo nên năng lực của HS, thông qua từng môn học. Ở môn Mĩ thuật, phương pháp dạy học thể hiện ở năng lực mĩ thuật, một biểu hiện của năng lực thẩm mĩ. Phương pháp dạy học mĩ thuật theo hướng tích hợp hướng đến việc hình thành, phát triển được các kĩ năng sau:

Một là, HS được trải nghiệm và trình bày hiểu biết của mình thông qua tác phẩm, SPMT.

Hai là, HS chủ động tạo ra những SPMT, cũng như hình thành thái độ hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm với các thành viên trong nhóm.

Ba là, HS biết cách biểu đạt ý kiến, ấn tượng và cảm giác của bản thân trước một SPMT, một TPMT.

Bốn là, HS hiểu, phân tích và diễn giải các yếu tố cấu thành của mĩ thuật theo các mức độ khác nhau.

Chính những kĩ năng này là điều cần và đủ để hình thành năng lực thẩm mĩ cho HS, thể hiện ở các phương diện sau: *Một là*, nhận biết cái đẹp. HS nhận biết được cái đẹp/cái xấu trong tự nhiên, đời sống xã hội và nghệ thuật, có cảm xúc và biết bày tỏ cảm xúc trước cái đẹp và cái chưa đẹp trong cuộc sống xung quanh. *Hai là*, phân tích, đánh giá cái đẹp. HS mô tả được cái đẹp, biết so sánh, nhận xét về biểu hiện bên ngoài của cái đẹp, cái chưa đẹp với mức độ đơn giản. *Ba là*, tạo ra cái đẹp. HS biết mô phỏng, tái hiện được vẻ đẹp quen thuộc bằng hình thức, công cụ, phương tiện, ngôn ngữ biểu đạt,... phù hợp, ở mức độ đơn giản; có ý tưởng sử dụng kết quả học tập/sáng tạo thẩm mĩ để làm tăng thêm vẻ đẹp cho cuộc sống hằng ngày của bản thân.

Theo đó, phương pháp dạy mĩ thuật có hai vấn đề chính: *Một là*, GV bằng các kĩ năng dạy học, nêu vấn đề và giúp HS phát hiện vấn đề qua những tình huống trong học tập và

trong cuộc sống. *Hai là*, với những vấn đề phát hiện được, HS có nhiều cách để giải quyết thông qua bài thực hành và mỗi cách giải quyết phản ánh nhận thức, kĩ năng của mỗi HS.

IV ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN MĨ THUẬT LỚP 4

Việc đánh giá kết quả học tập môn Mĩ thuật lớp 4 được thực hiện theo Thông tư 27/2020/TT–BGDĐT về quy định đánh giá HS Tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành ngày 04 tháng 9 năm 2020. GV căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và yêu cầu cần đạt, biểu hiện cụ thể về thành phần năng lực trong môn Mĩ thuật để đánh giá theo các mức sau:

– Hoàn thành tốt

– Hoàn thành

– Chưa hoàn thành

Khi đánh giá kết quả học tập, GV cần nắm được mục tiêu, bản chất, mức độ cần đạt của mỗi chủ đề để có đánh giá phù hợp với từng đối tượng HS. Việc đánh giá kết quả học tập của HS trong môn Mĩ thuật cần dựa theo tiêu chí của mỗi chủ đề, GV không nên đưa những ý kiến chủ quan để nhận xét, bởi nhiều HS sẽ thể hiện những điều tưởng chừng như phi lí đối với nhận thức của người lớn, nhưng phù hợp với cách nhìn nhận và khả năng thực hiện theo lứa tuổi. Việc nhận xét SPMT của HS bằng những ý kiến tiêu cực sẽ làm HS tự ti, e ngại, dễ ảnh hưởng đến hứng thú, cảm xúc và làm mất đi những ý tưởng sáng tạo của các em. Trong việc nhận xét bài thực hành của HS, GV cần lưu ý ghi nhận sự nỗ lực của từng cá nhân, tránh việc lấy sản phẩm, bài thực hành của một số thành viên khác có năng khiếu nổi trội trong lớp làm hệ quy chiếu để đưa ra sự so sánh. Khi nhận xét, không quá chú trọng đến kết quả cuối cùng mà cần chú ý đến quá trình thực hiện bài thực hành, khích lệ, động viên sự tiến bộ từ kĩ năng, thao tác đến tư duy thẩm mĩ của mỗi cá nhân HS.

V LƯU Ý CHUẨN BỊ TRƯỚC TIẾT HỌC

1. Chuẩn bị

– SGK *Mĩ thuật 4*

– Tài liệu tham khảo có nội dung liên quan đến chủ đề (GV chuẩn bị)

– Đồ dùng học tập: bút chì, bút lông, màu sáp, đất nặn, keo dán, giấy màu, màu goát (hoặc chất liệu tương đương), vật liệu tái sử dụng/ sẵn có,...

2. Bố trí lớp học

Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương, GV có thể chia lớp thành các nhóm (khoảng từ 5 – 6 HS/ nhóm) ở phòng học bình thường hay phòng học môn Mĩ thuật, hoặc bố trí ngồi như các giờ học thông thường khác.

PHẦN HAI

HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CÁC CHỦ ĐỀ CỤ THỂ

Chủ đề 1 VẺ ĐẸP TRONG ĐIÊU KHẮC ĐÌNH LÀNG VIỆT NAM (4 tiết)

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Nhận định được một số hình thức biểu hiện của điêu khắc đình làng (chạm khắc gỗ, tượng tròn).

– Biết và giới thiệu về vẻ đẹp trong điêu khắc đình làng.

– Biết về giá trị thẩm mĩ của di sản mĩ thuật.

2. Năng lực

– Biết cách mô phỏng, khai thác vẻ đẹp của tượng, phù điêu ở đình làng bằng vật liệu sẵn có.

– Khai thác được vẻ đẹp tạo hình trong điêu khắc đình làng để thiết kế một món quà lưu niệm.

– Sử dụng chất liệu phù hợp trong thực hành, sáng tạo SPMT 3D bằng hình thức nặn hoặc đắp nổi.

3. Phẩm chất

– Có tình cảm yêu quý những di sản mĩ thuật của quê hương, đất nước.

– Yêu thích vận dụng đa dạng các yếu tố mĩ thuật trong tạo hình, thiết kế SPMT.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Một số hình ảnh, clip giới thiệu về chạm khắc gỗ, tượng tròn ở đình làng để trình chiếu trên PowerPoint cho HS quan sát.

– Hình ảnh SPMT mô phỏng hoặc khai thác vẻ đẹp từ điêu khắc đình làng với nhiều chất liệu và hình thức khác nhau để làm minh hoạ cho HS quan sát trực tiếp.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: Quan sát

a) Mục tiêu

– HS nhận biết được sự đa dạng, phong phú về tạo hình trong điêu khắc đình làng.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

– HS nhận biết được hình thức thể hiện trong điêu khắc đình làng.

– HS nhận biết về một số chủ đề, chất liệu tạo hình thể hiện trong điêu khắc đình làng.

b) Nội dung

– HS quan sát vẻ đẹp của điêu khắc đình làng qua:

+ Hình minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 4.

+ Ảnh tư liệu về vẻ đẹp điêu khắc đình làng ở địa phương (nếu có).

+ Ảnh tư liệu về điêu khắc đình làng (do GV chuẩn bị thêm).

– HS trả lời câu hỏi để có định hướng về phần thực hành SPMT.

c) Sản phẩm

Có hiểu biết ban đầu về vẻ đẹp tạo hình trong điêu khắc đình làng, có ý thức khi khai thác hình ảnh để thực hành, sáng tạo SPMT.

d) Tổ chức thực hiện

Vẻ đẹp tạo hình trong chạm khắc gỗ ở đình làng

– GV tổ chức cho HS quan sát hình minh hoạ trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 5, hoặc một số hình ảnh GV chuẩn bị thêm.

– Qua hoạt động quan sát và thảo luận, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 5 để HS nhận ra tạo hình nhân vật trong các bức chạm khắc gỗ, cũng như chủ đề thường được thể hiện trong điêu khắc đình làng.

– GV có thể đặt câu hỏi khai thác sâu hơn về nội dung của hoạt động:

+ Ngoài các hình minh hoạ, em còn biết đến những bức chạm khắc gỗ nào? Ở đình làng nào?

+ Hình tượng nhân vật trong bức chạm khắc gỗ nào ấn tượng với em? Vì sao?

+ Em sẽ mô phỏng hình ảnh ở bức chạm khắc nào trong phần thực hành của mình?

– GV nhận xét bổ sung (theo các hình minh hoạ đã được chuẩn bị) để khắc sâu hơn về tạo hình, chủ đề trong các bức chạm khắc gỗ.

Vẻ đẹp tạo hình trong tượng tròn ở đình làng

– GV hướng dẫn HS quan sát và tìm hiểu tượng chó đá trong khu vực quần thể đình, chùa Địch Vĩ, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 6.

– GV có thể chuẩn bị thêm một số hình ảnh về tượng trong đình làng, tổ chức cho HS thảo luận, trả lời câu hỏi và nhận ra:

+ Chất liệu để làm tượng là gì?

+ Tượng có giống hình ảnh con chó thật không? Vì sao?

+ Tượng con chó có đặc điểm gì?

– GV tóm tắt và bổ sung theo nội dung ở phần Em có biết, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 6.

Hoạt động 2: Thể hiện

a) Mục tiêu

– HS biết được các bước cơ bản khi khai thác vẻ đẹp của điêu khắc đình làng trong sáng tạo SPMT.

– HS thực hiện được SPMT khai thác vẻ đẹp của điêu khắc đình làng ở mức độ đơn giản theo hình thức đắp nổi hoặc nặn.

b) Nội dung

HS thực hành tạo SPMT khai thác vẻ đẹp của điêu khắc đình làng.

c) Sản phẩm

SPMT khai thác vẻ đẹp của điêu khắc đình làng.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS phân tích các bước thực hiện SPMT khai thác vẻ đẹp của điêu khắc đình làng ở SGK *Mĩ thuật 4*, trang 7 – 8 bằng cách mô tả, trả lời câu hỏi hoặc mời HS lên thị phạm trên bảng. Qua đó, GV lưu ý HS khi thực hiện bằng hình thức đắp nổi (trang 7) hoặc nặn (trang 8).

– GV cho HS đọc phần Em có biết để định hướng, lưu ý HS trong cách tạo hình khi khai thác vẻ đẹp của điêu khắc đình làng để làm SPMT.

– GV tổ chức cho HS thực hành làm SPMT theo yêu cầu của chủ đề, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 9.

– Gợi ý tổ chức các hoạt động:

+ *HS làm SP cá nhân hoặc theo nhóm (2–4);*

+ *Cách chọn nội dung: lựa chọn một hình tượng trong điêu khắc đình làng để mô phỏng hoặc sáng tạo thêm theo sự trao đổi trong nhóm.*

+ *Lựa chọn vật liệu và hình thức thể hiện phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng thực hiện.*

Lưu ý:

– Khi gợi ý, GV cho HS xem lại một số hình ảnh và SPMT đã thực hiện liên quan đến chủ đề để HS hình dung được các bước thực hiện.

+ *Hình minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 4, trang 7 – 9.*

+ *Quan sát, nhận xét một số SPMT do GV chuẩn bị thêm (có hình ảnh, màu sắc đẹp mắt).*

– Căn cứ vào đối tượng HS và thực tế lớp học, GV cho HS chuẩn bị đồ dùng để thực hiện.

Hoạt động 3: Thảo luận

a) Mục tiêu

Biết cách nhận xét, đánh giá SPMT của bạn, của nhóm qua phần trả lời câu hỏi gợi ý trong SGK.

b) Nội dung

– GV hướng dẫn HS quan sát SPMT của bạn, nhóm đã thực hiện.

– HS thảo luận theo các câu hỏi gợi ý trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 9.

c) Sản phẩm

– HS trả lời được câu hỏi phù hợp với SPMT được hỏi.

– Trình bày được cảm nhận về SPMT của mình, của bạn đã thực hành.

d) Tổ chức thực hiện

– Thông qua SPMT của cá nhân/ nhóm ở hoạt động Thể hiện, GV cho HS thực hiện thảo luận theo câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 9.

– Quá trình thảo luận, GV có thể đưa thêm các gợi ý dựa theo SPMT thực tế để HS nhận biết rõ hơn về việc mô phỏng, sáng tạo trong phần thực hành tạo nên SPMT:

+ Em đã khai thác vẻ đẹp của hình tượng nào? Hình tượng đó ở điêu khắc đình làng nào?

+ Em đã sử dụng hình thức thể hiện nào?

+ Phần sáng tạo hay mô phỏng trong SPMT của em là gì?

Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu

– HS thực hiện được việc khai thác vẻ đẹp trong điêu khắc đình làng để trang trí một món quà lưu niệm.

– Hình thành khả năng kết nối tri thức đã học để tạo SPMT gắn với cuộc sống.

b) Nội dung

– GV tổ chức cho HS quan sát, phân tích cách khai thác vẻ đẹp và trang trí một chiếc cúp lưu niệm cho hoạt động thể thao ở trường học, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 10.

– HS thực hiện SPMT theo yêu cầu.

c) Sản phẩm

Quà lưu niệm được làm từ vật liệu sẵn có.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS quan sát các bước khai thác, trang trí một chiếc cúp thể thao ở SGK *Mĩ thuật 4* trang 10. Khi phân tích, GV chú ý đến các bước:

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

+ *Lựa chọn vật liệu để tạo dạng sản phẩm.*

+ *Lựa chọn hình thức thực hiện phù hợp với vật liệu.*

+ *Lựa chọn vị trí và hình ảnh để trang trí.*

+ *Lựa chọn màu sắc để tạo hoà sắc hài hoà (nếu làm SPMT có nhiều màu).*

– GV mời HS mô tả những bước thực hiện SPMT, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 10 để củng cố những lưu ý khi thực hiện.

– Căn cứ vào điều kiện tổ chức lớp học, GV có thể cho HS làm cá nhân/ nhóm.

– Khi HS thực hành, GV quan sát, hỗ trợ bằng lời nói để HS hoàn thành được sản phẩm của mình.

Trưng bày, nhận xét sản phẩm cuối chủ đề

– GV tổ chức cho HS trưng bày SPMT cá nhân/ nhóm, chia sẻ cảm nhận của bản thân và giới thiệu theo một số gợi ý sau:

+ *Nhóm em/ em đã khai thác những tạo hình nào trong điêu khắc đình làng để thực hành, sáng tạo SPMT?*

+ *Trong các SP đã thực hiện, em thích sản phẩm nào nhất? Tại sao?*

+ *Hãy giới thiệu vẻ đẹp của điêu khắc đình làng và SPMT em đã thực hiện với bạn bè, người thân trong gia đình.*

– GV cùng HS nhận xét, đánh giá SPMT trên cơ sở động viên, khích lệ HS.

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

Chủ đề 2 MỘT SỐ DẠNG KHÔNG GIAN TRONG TRANH DÂN GIAN VIỆT NAM (4 tiết)

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Tìm hiểu các hình thức thể hiện không gian trong tranh dân gian Việt Nam để thực hành, sáng tạo SPMT.

– Nhận biết được các dòng tranh dân gian Việt Nam (hình thức sắp xếp nhân vật, màu sắc, tỉ lệ,...).

– Biết chủ động trong lựa chọn chất liệu yêu thích và vận dụng tốt các yếu tố tạo hình đã học để thực hành sáng tạo.

2. Năng lực

– Biết khai thác ý tưởng để tạo không gian trong tranh dân gian thông qua những trải nghiệm và quan sát thực tế.

– Biết sử dụng linh hoạt các yếu tố tạo hình đã học để tạo SPMT, thể hiện được một SPMT theo một dạng không gian yêu thích trong tranh dân gian.

– Biết sử dụng các vật liệu sẵn có để thiết kế đồ dùng học tập.

3. Phẩm chất

– Có ý thức trân trọng và nhận biết được vẻ đẹp của di sản mĩ thuật như tranh dân gian Việt Nam.

– Yêu thích, vận dụng các yếu tố mĩ thuật để thực hành sáng tạo SPMT.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Một số hình ảnh, clip giới thiệu về các tranh dân gian Việt Nam; hoặc trình chiếu PowerPoint về các dòng tranh dân gian cho HS quan sát.

– Hình ảnh SPMT thể hiện không gian trong thiết kế đồ dùng học tập từ vật liệu sẵn có hoặc nhiều chất liệu, hình thức khác nhau làm minh hoạ trực quan cho HS quan sát.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: Quan sát

a) Mục tiêu

– HS nhận biết được 3 dạng không gian thể hiện trong tranh dân gian Việt Nam.

– HS nhận biết và liên tưởng được sự bố trí, sắp xếp các nhân vật và các yếu tố chính – phụ, gần – xa qua quan sát các tranh dân gian.

– HS nhận biết cách thức tạo hình trong SPMT để mô phỏng lại dạng không gian trong tranh dân gian Việt Nam.

b) Nội dung

– HS quan sát tranh dân gian Đông Hồ, Hàng Trống, Kim Hoàng, Làng Sình,... thể hiện được các dạng không gian: nhiều lớp, ước lệ, đồng hiện qua:

+ Ảnh chụp.

+ Tranh dân gian sưu tầm.

– HS trả lời câu hỏi (liên hệ thực tế) để có định hướng về phần thực hành SPMT. Lưu ý khai thác các nội dung, hình ảnh, màu sắc, cách bố trí nhân vật thể hiện trong các hình ảnh trực quan.

c) Sản phẩm

Có hiểu biết khi khai thác các dạng không gian trong tranh dân gian để thực hành, sáng tạo SPMT.

d) Tổ chức thực hiện

Hình ảnh tranh dân gian Việt Nam có dạng không gian nhiều lớp

– GV tổ chức cho HS quan sát tranh dân gian *Ngô Quyền, Tam Phủ* có dạng không gian nhiều lớp trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 11, hoặc một số hình ảnh GV chuẩn bị.

– Qua hoạt động quan sát và thảo luận, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 11 để HS nhận ra dạng không gian nhiều lớp trong tranh dân gian.

– GV có thể đặt câu hỏi khai thác sâu hơn về nội dung liên quan đến nhận biết dạng không gian nhiều lớp.

– GV nhận xét bổ sung.

Hình ảnh tranh dân gian Việt Nam có dạng không gian ước lệ

– GV hướng dẫn HS quan sát và tìm hiểu 2 bức tranh *Lợn độc* và *Cá chép trông trăng* trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 12.

– Hướng dẫn HS trả lời các câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4* trang 12 để nhận biết và thảo luận, có thể tổ chức theo nhóm 2 hoặc nhóm 4 bằng cách nêu những câu hỏi gợi ý:

+ Chủ đề của bức tranh diễn tả nội dung gì?

+ Các hình ảnh chính, phụ trong tranh được sắp xếp như thế nào?

+ Màu sắc trong tranh có đặc điểm gì?

– GV có thể chuẩn bị một số hình ảnh, tranh dân gian có dạng không gian nhiều lớp cho HS quan sát và tổ chức thảo luận, trả lời câu hỏi theo các nội dung đã gợi ý trong SGK.

– GV kết luận.

Hình ảnh tranh dân gian có dạng không gian đồng hiện

– GV yêu cầu HS quan sát 2 bức tranh dân gian *Canh nông*, *Đấu vật* ở SGK *Mĩ thuật 4*, trang 13 và 14, thảo luận và trả lời câu hỏi gợi ý để tìm hiểu:

+ Nội dung thể hiện trong mỗi bức tranh.

+ *Cách sắp xếp các hình ảnh chính – phụ, trước – sau của các nhân vật trong từng tranh dân gian. Liên tưởng địa điểm các nhân vật trong tranh được diễn tả ở đâu?*

+ *Màu sắc trong từng bức tranh.*

– GV hướng dẫn HS quan sát các tranh dân gian, GV có thể chuẩn bị thêm để HS thảo luận, trả lời câu hỏi, khai thác cách nhận biết dạng không gian đồng hiện.

– GV tóm tắt:

+ *Không gian đồng hiện trong tranh dân gian là cách bố trí các nhân vật dàn trải theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải sang trái.*

+ *Màu sắc trong tranh dân gian thường có ít màu, đơn giản, nét bao quanh hình thường dùng màu đen trên nền màu để thể hiện nội dung.*

– Chất liệu để tạo tranh dân gian thường được in và vẽ trên giấy dó.

– Tranh dân gian Việt Nam như: tranh Hàng Trống, Đông Hồ, Làng Sình, Kim Hoàng có những kĩ thuật thực hiện khác nhau, được in trên loại giấy dó – một loại giấy sản xuất từ vỏ cây dó.

Hoạt động 2: Thể hiện

a) Mục tiêu

HS thực hiện được SPMT thể hiện dạng không gian trong tranh dân gian mà em yêu thích.

b) Nội dung

HS thực hành việc sử dụng chất liệu khác nhau để sáng tạo SPMT yêu thích ở dạng 2D, 3D có dạng không gian trong tranh dân gian mà em yêu thích.

c) Sản phẩm

SPMT có dạng không gian trong tranh dân gian.

d) Tổ chức thực hiện

– GV tổ chức cho HS thực hiện bài thực hành tạo một SPMT có dạng không gian trong tranh dân gian bằng hình thức tự chọn (vẽ, xé – dán 2D, 3D,...).

– Gợi ý tổ chức các hoạt động:

+ *HS làm sản phẩm cá nhân hoặc theo nhóm (2 – 4).*

+ *Cách chọn nội dung: gợi nhớ lại các câu chuyện, sự kiện mà các em đã trải nghiệm hoặc yêu thích,...*

+ *Chọn và sắp xếp các hình ảnh chính – phụ; trước – sau cho cân đối hợp lí, thể hiện rõ dạng không gian trong tranh dân gian đã lựa chọn.*

+ *Chọn và thể hiện màu sắc có đậm – nhạt, tươi vui để thực hiện SPMT.*

– GV có thể thị phạm trực tiếp cách sắp xếp các hình ảnh chính – phụ cho HS quan sát và nhận biết.

Lưu ý:

– Khi gợi ý, GV cho HS xem lại một số hình ảnh và SPMT đã thực hiện (nếu có) liên quan đến các dạng không gian để phân tích, tìm hiểu.

+ Phân tích các hình minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 4, trang 15.

+ Quan sát, nhận xét một số SPMT GV chuẩn bị thêm (có dạng không gian phù hợp, hình ảnh, màu sắc đẹp mắt).

– Căn cứ vào đối tượng HS và thực tế lớp học, GV cho HS chuẩn bị đồ dùng để thực hiện.

Hoạt động 3: Thảo luận

a) Mục tiêu

Biết cách nhận xét, đánh giá SPMT của bạn, của nhóm qua phần trả lời câu hỏi gợi ý trong SGK.

b) Nội dung

– GV hướng dẫn HS quan sát SPMT của bạn, nhóm đã thực hiện.

– HS thảo luận theo các câu hỏi gợi ý trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 16.

c) Sản phẩm

– HS trả lời được câu hỏi phù hợp với SPMT được hỏi.

– Trình bày được cảm nhận về SPMT của mình, của bạn đã thực hành.

d) Tổ chức thực hiện

Thông qua SPMT của cá nhân/ nhóm ở hoạt động Thể hiện, GV cho HS thực hiện thảo luận theo câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 16.

Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu

– HS sử dụng được cách tạo không gian trong tranh dân gian để thiết kế và trang trí đồ dùng học tập.

– Phát triển khả năng kết nối các kiến thức đã học để tạo SPMT gắn với việc sinh hoạt và học tập hằng ngày.

b) Nội dung

– GV tổ chức cho HS quan sát, phân tích cách tạo một cuốn sổ và trang trí bằng hình thức in và vẽ.

– HS thực hiện SPMT theo yêu cầu.

c) Sản phẩm

Đồ dùng học tập được trang trí theo dạng không gian yêu thích.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS quan sát các bước trang trí một cuốn sổ lưu bài vẽ ở SGK *Mĩ thuật 4* trang 17 và 18. Khi phân tích, GV chú ý đến các bước:

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

+ *Chuẩn bị, lựa chọn vật liệu để trang trí, làm đẹp cho sản phẩm (bìa, màu vẽ, kéo, bút lông, bút chì,....).*

+ *Lựa chọn hình để trang trí: Hình ảnh yêu thích.*

– GV lưu ý cho HS về kĩ thuật thực hiện:

+ *Vẽ phác hình trang trí lên giấy bìa cứng. Lưu ý HS không nên vẽ quá nhiều chi tiết rời rạc sẽ khó khi in lại hình.*

+ *Cắt rời hình đã phác thảo với đầy đủ các chi tiết.*

+ *Bôi màu phía sau hình đã cắt rời, để in thành mảng màu lên sản phẩm đồ dùng học tập. Có thể can hình lên một miếng mica hoặc một chất liệu không thấm nước khác để làm bản in (GV khuyến khích HS tạo hình khác so với hình minh hoạ trong SGK).*

+ *Lưu ý khi bôi màu bằng chất liệu màu goát, không nên pha quá loãng, nên dùng trực tiếp màu lên miếng bìa hoặc mica.*

+ *Sau khi mảng màu in đã khô, GV hướng dẫn HS vẽ chi tiết theo hình đã phác để hoàn thiện sản phẩm.*

– GV mời HS nhắc lại những lưu ý khi thực hiện SPMT.

– Căn cứ điều kiện tổ chức lớp học, GV có thể cho HS làm cá nhân/ nhóm.

– Khi HS thực hành, GV quan sát, hỗ trợ bằng lời nói để HS hoàn thành được sản phẩm của mình.

Trưng bày, nhận xét sản phẩm cuối chủ đề

– GV tổ chức cho HS trưng bày SPMT cá nhân/ nhóm, chia sẻ cảm nhận của bản thân và giới thiệu theo một số gợi ý sau:

+ *Em (hoặc nhóm em) đã sử dụng những hình ảnh, màu sắc, chất liệu nào để tạo hình và trang trí SPMT?*

+ *Trong các SPMT đã thực hiện, em thích sản phẩm nào nhất? Tại sao?*

– GV cùng HS nhận xét, đánh giá SPMT trên cơ sở động viên, khích lệ HS.

Chủ đề 3 CẢNH ĐẸP QUÊ HƯƠNG (4 tiết)

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Tìm hiểu về vẻ đẹp quê hương qua ảnh chụp và qua các TPMT để thực hành, sáng tạo SPMT.

– Nhận biết và thực hành cách thể hiện không gian qua mặt phẳng hai chiều (chấm, nét, hình, màu sắc, tỉ lệ,...).

– Bước đầu nhận biết về màu nóng – lạnh và lựa chọn chất liệu yêu thích để thực hành sáng tạo.

2. Năng lực

– Biết khai thác ý tưởng, màu sắc, không gian thông qua những trải nghiệm và quan sát từ ảnh chụp thực tế đến các TPMT.

– Biết sử dụng linh hoạt các yếu tố tạo hình đã học (chấm, nét, hình, khối, màu sắc,...), vận dụng màu nóng, màu lạnh để tạo SPMT theo chủ đề *Cảnh đẹp quê hương*.

– Biết lựa chọn các chất liệu yêu thích để thể hiện SPMT.

3. Phẩm chất

– Có ý thức yêu quý, trân trọng vẻ đẹp thiên nhiên, đất nước, con người Việt Nam.

– Có sự yêu thích với môn học và trong thực hành sáng tạo SPMT.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Một số hình ảnh, clip giới thiệu về vẻ đẹp của thiên nhiên ở các thời điểm khác nhau trong ngày hoặc trong từng điều kiện thời tiết khác nhau. GV có thể trình chiếu PowerPoint ảnh phong cảnh hay TPMT về cảnh đẹp quê hương cho HS quan sát.

– Hình ảnh TPMT thể hiện không gian, màu sắc nóng – lạnh hoặc các SPMT ở chất liệu, hình thức thể hiện khác nhau, làm minh hoạ trực quan cho HS quan sát.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: Quan sát

a) Mục tiêu

– HS nhận biết được các gam màu, địa điểm trong các bức ảnh chụp và trong TPMT.

– HS nhận biết và liên tưởng được mối liên hệ giữa không gian và gam màu nóng, màu lạnh khi quan sát các TPMT của một số hoạ sĩ Việt Nam.

– HS nhận biết cách thức sử dụng gam màu nóng – lạnh trong TPMT để gợi sự liên tưởng đến những trạng thái cảm xúc của con người (vui vẻ, ấm áp, nhẹ nhàng,...).

b) Nội dung

– HS quan sát một số hình ảnh minh hoạ những vẻ đẹp và thời điểm khác nhau của thiên nhiên thể hiện các gam màu nóng – lạnh qua:

+ Ảnh chụp.

+ TPMT (sưu tầm).

– HS trả lời câu hỏi (liên hệ thực tế) để có định hướng về phần thực hành SPMT.

Lưu ý:

Khai thác các nội dung: màu sắc, gam màu chính, không gian thể hiện trong các hình ảnh trực quan.

c) Sản phẩm

Có hiểu biết khi khai thác các gam màu nóng – lạnh, không gian để thực hành, sáng tạo SPMT.

d) Tổ chức thực hiện

Ảnh chụp phong cảnh

– GV tổ chức cho HS quan sát một số ảnh chụp trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 19, hoặc một số hình ảnh GV chuẩn bị thêm.

– Qua hoạt động quan sát, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 19 để HS nhận ra các gam màu chính và không gian có trong các bức ảnh.

– GV có thể đặt câu hỏi khai thác sâu hơn về nội dung liên quan đến nhận biết màu sắc, gam màu chính và không gian.

– GV nhận xét bổ sung.

Hình ảnh tác phẩm tranh phong cảnh

– GV hướng dẫn HS quan sát và tìm hiểu các bức tranh của các hoạ sĩ Đặng Chung, Gút-xta-vê Bâu-man, Nguyễn Văn Bình trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 20.

– Hướng dẫn HS trả lời các câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4* trang 20 để nhận biết và thảo luận, có thể tổ chức theo nhóm 2 hoặc nhóm 4 về các nội dung:

+ Chủ đề của bức tranh diễn tả nội dung gì?

+ Gam màu chính của các bức tranh là gì?

+ Màu sắc trong tranh biểu đạt cảm xúc nào?

+ Gam màu nóng thường có các màu nào?

+ Gam màu lạnh thường có các màu nào?

– GV có thể chuẩn bị một số hình ảnh TPMT khác có nội dung tương tự cho HS quan sát và tổ chức thảo luận, trả lời câu hỏi theo các nội dung đã gợi ý trong SGK.

– GV tóm tắt (nội dung liên quan đến mục Em có biết).

Hoạt động 2: Thể hiện

a) Mục tiêu

HS thực hiện được SPMT thể hiện một bức tranh có chủ đề *Cảnh đẹp quê hương* bằng sự kết hợp của chấm, nét để tạo không gian xa – gần.

b) Nội dung

HS thực hành, sử dụng chất liệu khác nhau để sáng tạo SPMT yêu thích ở dạng 2D, 3D theo chủ đề *Cảnh đẹp quê hương.*

c) Sản phẩm

SPMT dạng 2D, 3D theo chủ đề *Cảnh đẹp quê hương.*

d) Tổ chức thực hiện

– GV tổ chức cho HS thực hiện bài thực hành tạo một SPMT dạng 2D theo chủ đề *Cảnh đẹp quê hương* bằng hình thức tự chọn (vẽ, xé – dán,...).

– Gợi ý tổ chức các hoạt động:

+ *HS làm SPMT cá nhân hoặc nhóm (căn cứ theo điều kiện thực tế).*

+ *Cách chọn nội dung: gợi nhớ lại những hình ảnh về phong cảnh quê hương nơi các em sống, hoặc nơi các em đã trải nghiệm và yêu thích,...*

+ *Chọn và sắp xếp các hình ảnh cho cân đối, hợp lí, thể hiện rõ không gian, chính – phụ, trước – sau để thể hiện SPMT.*

+ *Chọn và thể hiện gam màu chính, mật độ chấm tạo không gian gần – xa để thực hiện SPMT.*

+ *Lựa chọn chất liệu để thực hành, sáng tạo.*

– GV có thể thị phạm trực tiếp cách sắp xếp các hình ảnh chính – phụ và mật độ chấm, nét để tạo không gian gần –xa cho HS quan sát và nhận biết.

Lưu ý:

– Khi gợi ý, GV cho HS xem lại một số hình ảnh và SPMT đã thực hiện (nếu có) liên quan đến việc sử dụng mật độ chấm và nét tạo không gian để phân tích, tìm hiểu.

+ *Phân tích các hình minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 4, trang 21 và 22.*

+ *Quan sát, nhận xét một số SPMT GV chuẩn bị thêm (có dạng hình ảnh phù hợp, có gam màu nóng – lạnh rõ ràng).*

– Căn cứ vào đối tượng HS và thực tế lớp học, GV cho HS chuẩn bị đồ dùng để thực hiện.

Hoạt động 3: Thảo luận

a) Mục tiêu

Biết cách nhận xét, đánh giá SPMT của bạn, của nhóm qua phần trả lời câu hỏi gợi ý trong SGK.

b) Nội dung

– GV hướng dẫn HS quan sát SPMT của bạn, nhóm đã thực hiện.

– HS thảo luận theo các câu hỏi gợi ý trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 23.

c) Sản phẩm

– HS trả lời được câu hỏi phù hợp với SPMT được hỏi.

– Trình bày được cảm nhận về SPMT của mình, của bạn đã thực hành.

d) Tổ chức thực hiện

Thông qua SPMT của cá nhân/ nhóm ở hoạt động Thể hiện, GV cho HS thực hiện thảo luận theo câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 23.

Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu

– HS sử dụng được hình ảnh về vẻ đẹp thiên nhiên làm SPMT 3D.

– Củng cố, phát triển khả năng kết nối các kiến thức đã học để tạo SPMT gắn với cuộc sống sinh hoạt hằng ngày.

b) Nội dung

– GV tổ chức cho HS quan sát, phân tích cách làm SPMT 3D về cảnh đẹp nơi em ở.

– HS thực hiện SPMT theo yêu cầu.

c) Sản phẩm

SPMT 3D về cảnh đẹp nơi em ở.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS quan sát các bước thực hiện SPMT theo chủ đề *Cảnh đẹp quê hương* dạng 3D ở SGK *Mĩ thuật 4* trang 23 và 24. Khi phân tích, GV chú ý đến các bước:

+ *Chuẩn bị, lựa chọn vật liệu để trang trí, làm đẹp cho sản phẩm (bìa, màu vẽ, kéo, bút dạ, bút chì,...).*

+ *Lựa chọn hình để trang trí: Hình ảnh yêu thích.*

– GV lưu ý cho HS về kĩ thuật thực hiện:

+ *Gập và cắt giấy bìa để tạo nhiều lớp không gian cho SPMT.*

+ *Vẽ các chi tiết cây, bóng nước, bầu trời lên miếng bìa cứng, tô màu rồi cắt rời để dán tạo các lớp không gian (GV khuyến khích HS tạo hình khác so với hình minh hoạ trong SGK).*

+ *Nên vẽ các hình thể hiện cảnh vật có độ to – nhỏ khác nhau để tạo không gian gần và xa. Khi tô màu cho hình có thể tạo độ đậm – nhạt để hình ảnh đa dạng và đẹp hơn.*

+ *Khi dán các chi tiết lên sản phẩm, GV hướng dẫn HS tạo không gian xa – gần để hoàn thiện sản phẩm.*

– GV cho HS nhắc lại những lưu ý khi thực hiện SPMT.
– Căn cứ điều kiện tổ chức lớp học, GV có thể cho HS làm việc cá nhân, nhóm.
– Khi HS thực hành, GV quan sát, hỗ trợ bằng lời nói để HS hoàn thành được sản phẩm của mình.

Trưng bày, nhận xét sản phẩm cuối chủ đề

– GV tổ chức cho HS trưng bày SPMT cá nhân/ nhóm, chia sẻ cảm nhận của bản thân và giới thiệu theo một số gợi ý sau:
  + *Em (hoặc nhóm em) đã sử dụng những hình ảnh, màu sắc, chất liệu nào để tạo hình và trang trí SPMT?*
  + *Trong các SPMT đã thực hiện, em thích sản phẩm nào nhất? Tại sao?*
– GV cùng HS nhận xét, đánh giá SPMT trên cơ sở động viên, khích lệ HS.

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

Chủ đề 4 VẺ ĐẸP TRONG CUỘC SỐNG (4 tiết)

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Biết khai thác chất liệu từ cuộc sống trong thực hành, sáng tạo SPMT theo chủ đề.
– Biết và giới thiệu về vẻ đẹp trong cuộc sống thông qua SPMT.

2. Năng lực

– Hình thành được ý tưởng sáng tạo về chủ đề *Vẻ đẹp trong cuộc sống* thông qua việc quan sát, tưởng tượng, trải nghiệm,...
– Biết cách phối hợp các kĩ năng đã học như vẽ; xé, dán; in; nặn;... trong thực hành, sáng tạo SPMT theo chủ đề.
– Biết sử dụng ngôn ngữ biểu đạt cơ thể, xây dựng câu chuyện để làm rõ hơn về ý tưởng của bản thân trong thực hành, sáng tạo SPMT.

3. Phẩm chất

– Có ý thức về việc giữ gìn, bảo vệ vẻ đẹp của quê hương, đất nước.
– Biết yêu quý những điều gần gũi, bình dị trong cuộc sống.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Một số hình ảnh, video clip giới thiệu về vẻ đẹp trong cuộc sống, từ những công việc bình dị cho đến những sinh hoạt thường nhật để trình chiếu trên PowerPoint cho HS quan sát.
– Hình ảnh SPMT khai thác chất liệu từ cuộc sống với hình thức thể hiện khác nhau để làm minh hoạ cho HS quan sát trực tiếp.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: Quan sát

a) Mục tiêu

– HS nhận biết được sự đa dạng, phong phú trong quá trình hình thành ý tưởng thực hiện SPMT từ hình ảnh trong cuộc sống hằng ngày như: làm tương, cấy lúa, bà bế cháu hay ông thổi khèn,... (hình ảnh SGK *Mĩ thuật 4* trang 25)
– HS nhận biết được hình thức thể hiện khác nhau qua các TPMT thuộc thể loại Hội hoạ, Điêu khắc, Đồ hoạ tranh in.
– HS nhận biết về một số chủ đề, chất liệu tạo hình thể hiện về chủ đề *Vẻ đẹp trong cuộc sống*.

b) Nội dung

– HS quan sát tranh, ảnh thể hiện về chủ đề qua:
+ Hình minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 4, trang 25 – 28.
+ Ảnh tư liệu về sinh hoạt thường nhật ở địa phương (nếu có).

+ *Ảnh tư liệu về TPMT, SPMT liên quan đến chủ đề (do GV chuẩn bị thêm).*

– HS trả lời câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 25 – 28 để có định hướng về phần thực hành SPMT.

c) Sản phẩm

Có hiểu biết về cách thể hiện theo định hướng chủ đề, từ đó có ý thức khi khai thác hình ảnh từ cuộc sống trong thực hành, sáng tạo SPMT.

d) Tổ chức thực hiện

Tìm hiểu vẻ đẹp trong cuộc sống qua bức ảnh

– GV tổ chức cho HS quan sát hình minh hoạ trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 25, hoặc một số hình ảnh GV chuẩn bị thêm.

– Qua hoạt động quan sát và trả lời câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 25 giúp HS nhận biết những hình ảnh có thể khai thác trong việc tìm ý tưởng thể hiện về chủ đề, cũng như hình thành kĩ năng liên tưởng đến các công việc ở địa phương mình sinh sống.

– GV có thể đặt câu hỏi khai thác sâu hơn về nội dung của hoạt động:

+ *Ngoài các hình minh hoạ, em còn biết đến những công việc nào ở địa phương mình? Đó là công việc gì? Theo em, hình ảnh nào đẹp nhất thể hiện trong công việc đó?*

+ *Em sẽ khai thác hình ảnh nào trong thực hành SPMT về chủ đề này?*

– GV nhận xét bổ sung (theo các hình minh hoạ đã được chuẩn bị) để khắc sâu hơn về cách khai thác chất liệu từ cuộc sống trong thực hành SPMT theo chủ đề.

Tìm hiểu vẻ đẹp trong cuộc sống qua một số bức tranh (lĩnh vực hội hoạ)

– GV hướng dẫn HS quan sát và tìm hiểu tượng tranh, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 26.

– GV có thể chuẩn bị một số bức tranh thể hiện những hoạt động thường nhật, tổ chức cho HS thảo luận, trả lời câu hỏi và nhận ra:

+ *Hoạt động gì được thể hiện trong tranh?*

+ *Dáng người, nét mặt được thể hiện như thế nào?*

+ *Em có cảm nhận gì khi xem tranh?*

Tìm hiểu vẻ đẹp trong cuộc sống qua một số bức tượng (lĩnh vực điêu khắc)

– GV hướng dẫn HS quan sát và tìm hiểu tượng tranh, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 27.

– GV có thể chuẩn bị một số bức tượng thể hiện những hoạt động thường nhật, tổ chức cho HS thảo luận, trả lời câu hỏi và nhận ra:

+ *Hình tượng nhân vật có tạo hình như thế nào?*

+ *Bức tượng thể hiện về nội dung gì?*

+ *Em có cảm nhận gì khi xem tượng?*

Tìm hiểu vẻ đẹp trong cuộc sống qua một số tranh khắc gỗ (lĩnh vực Đồ hoạ tranh in)

– GV hướng dẫn HS quan sát và tìm hiểu tượng tranh, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 28.

– GV có thể chuẩn bị một số bức tranh khắc gỗ thể hiện những hoạt động thường nhật, tổ chức cho HS thảo luận, trả lời câu hỏi và nhận ra:

+ *Bức tranh thể hiện về nội dung gì?*
+ *Bề mặt tranh khắc gỗ cho cảm giác khác so với tranh vẽ thế nào?*
+ *Em có cảm nhận gì khi xem tranh?*

– GV chốt ý:

+ *Có nhiều hình ảnh diễn tả về vẻ đẹp trong cuộc sống.*
+ *Có nhiều hình thức thể hiện về chủ đề vẻ đẹp trong cuộc sống.*
+ *Em hãy quan sát, liên tưởng, tưởng tượng về hình ảnh đẹp trong cuộc sống để tìm ý tưởng thể hiện SPMT theo chủ đề.*

Hoạt động 2: Thể hiện

a) Mục tiêu

– HS biết được các bước cơ bản thực hiện SPMT 2D, 3D khi khai thác vẻ đẹp trong cuộc sống.

– HS thực hiện được SPMT khai thác vẻ đẹp trong cuộc sống ở mức độ đơn giản theo hình thức 2D hoặc 3D.

b) Nội dung

HS thực hành tạo SPMT khai thác vẻ đẹp trong cuộc sống.

c) Sản phẩm

SPMT khai thác vẻ đẹp trong cuộc sống.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS phân tích các bước thực hiện SPMT khai thác vẻ đẹp trong cuộc sống, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 29 và 30, bằng cách mô tả, trả lời câu hỏi hoặc mời HS lên thị phạm trên bảng. Qua đó, GV lưu ý HS khi thực hiện bằng hình thức nặn (trang 29) hoặc vẽ (trang 30).

– GV định hướng, lưu ý HS trong cách tạo hình khi khai thác vẻ đẹp trong cuộc sống để làm SPMT.

– GV tổ chức cho HS thực hành làm SPMT theo yêu cầu của chủ đề, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 30.

– Gợi ý tổ chức các hoạt động:

+ *HS làm sản phẩm cá nhân hoặc theo nhóm (2–4).*
+ *Cách chọn nội dung: lựa chọn hình ảnh thể hiện cần phù hợp với chất liệu tạo hình, cũng như khả năng thực hiện của bản thân.*
+ *Lựa chọn bố cục: cần hài hoà, cân đối trên khổ giấy (nếu làm SPMT 2D) và có tỉ lệ tương quan cân đối giữa các nhân vật (nếu làm SPMT 3D).*

Lưu ý

– Khi gợi ý, GV cho HS xem lại một số hình ảnh và SPMT đã thực hiện liên quan đến chủ đề để thuận tiện hình dung các bước thực hiện.

+ *Hình minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 4, trang 29 và 30.*

+ Quan sát, nhận xét một số SPMT do GV chuẩn bị thêm (có hình ảnh, màu sắc đẹp mắt).

– Căn cứ vào đối tượng HS và thực tế lớp học, GV cho HS chuẩn bị đồ dùng để thực hiện.

Hoạt động 3: Thảo luận

a) Mục tiêu

– Biết cách nhận xét, đánh giá SPMT của bạn, của nhóm qua phần trả lời câu hỏi gợi ý trong SGK.

– Biết cách xây dựng một câu chuyện liên quan đến SPMT đã thực hiện và sử dụng ngôn ngữ cơ thể để diễn tả.

b) Nội dung

– GV hướng dẫn HS quan sát SPMT của bạn, nhóm đã thực hiện.

– HS trả lời và thực hiện nhiệm vụ theo các nội dung gợi ý trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 31.

c) Sản phẩm

– HS trả lời được câu hỏi phù hợp với SPMT được hỏi.

– Trình bày được cảm nhận về SPMT của mình, của bạn đã thực hành.

– Trình diễn về SPMT bằng ngôn ngữ cơ thể.

d) Tổ chức thực hiện

– Thông qua SPMT của cá nhân/ nhóm ở hoạt động Thể hiện, GV cho HS thực hiện thảo luận theo câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 31.

– Quá trình thảo luận, GV có thể đưa thêm các gợi ý dựa theo SPMT thực tế để HS nhận biết rõ hơn về việc mô phỏng, sáng tạo trong phần thực hành tạo nên SPMT:

+ Em đã khai thác hình ảnh đẹp nào trong cuộc sống? Hình ảnh này xuất hiện ở đâu? Khi nào?

+ Em đã sử dụng hình thức thể hiện nào?

+ Em thích điều gì trong SPMT của bạn? Vì sao?

– Trên cơ sở SPMT đã thực hiện (nhóm hoặc cá nhân), các thành viên trong nhóm đưa ra những ý tưởng về một câu chuyện và phân công các thành viên (hoặc cá nhân) thể hiện một tiết mục/ tiểu phẩm nhỏ theo gợi ý:

+ SPMT cá nhân: xây dựng một câu chuyện ngắn về ý nghĩa, vẻ đẹp của cuộc sống được thể hiện trong SPMT và dùng ngôn ngữ cơ thể để diễn đạt.

+ SPMT nhóm: xây dựng một câu chuyện ngắn và phân công mỗi thành viên một vai để thể hiện.

Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu

– HS thực hiện được việc sử dụng hình ảnh từ cuộc sống để thiết kế một đồ vật trang trí góc học tập.

– Hình thành khả năng kết nối tri thức đã học để tạo SPMT gắn với cuộc sống.

b) Nội dung

– GV tổ chức cho HS quan sát, phân tích cách thiết kế một bưu ảnh trang trí góc học tập từ vật liệu sẵn có, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 32.

– HS thực hiện SPMT theo yêu cầu.

c) Sản phẩm

Đồ vật trang trí góc học tập được làm từ vật liệu sẵn có.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS quan sát các bước khai thác, trang trí một bưu ảnh trang trí góc học tập từ vật liệu sẵn có, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 32. Khi phân tích, GV chú ý đến các bước:

+ Lựa chọn vật liệu để tạo dạng sản phẩm.

+ Lựa chọn hình thức thực hiện phù hợp với vật liệu.

+ Lựa chọn vị trí và hình ảnh để trang trí.

+ Lựa chọn màu sắc để tạo hoà sắc hài hoà (nếu làm SPMT có nhiều màu).

– GV mời HS mô tả những bước thực hiện SPMT, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 32 để củng cố những lưu ý khi thực hiện.

– Căn cứ vào điều kiện tổ chức lớp học, GV có thể cho HS làm cá nhân, nhóm. Vật liệu sử dụng trong thực hành nên là vật liệu sẵn có tại địa phương hoặc sưu tầm như: cành cây, ống hút, hạt khô, que gỗ,...

– Khi HS thực hành, GV quan sát, hỗ trợ bằng lời nói để HS hoàn thành được sản phẩm của mình.

Trưng bày, nhận xét sản phẩm cuối chủ đề

– GV tổ chức cho HS trưng bày SPMT cá nhân/ nhóm, chia sẻ cảm nhận của bản thân và giới thiệu theo một số gợi ý sau:

+ Nhóm em/ em đã khai thác những hình ảnh đẹp nào trong cuộc sống để thực hành, sáng tạo SPMT?

+ Trong các SPMT đã thực hiện, em thích sản phẩm nào nhất? Tại sao?

+ Hãy giới thiệu SPMT đã thực hiện trong chủ đề của em với bạn bè và người thân.

– GV cùng HS nhận xét, đánh giá SPMT trên cơ sở động viên, khích lệ HS.

ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I

Sau chủ đề 4, GV tổ chức cho HS thực hành một bài đánh giá định kì có tính chất tổng hợp kiến thức, kĩ năng của 4 chủ đề đã học.

Tiêu chí đánh giá bài đánh giá này là:

– HS có nhận biết được các yếu tố tạo hình đã được học không.

– HS có sử dụng một cách chủ động các yếu tố tạo hình đã học trong bài thực hành không.

Chủ đề 5 NHỮNG KỈ NIỆM ĐẸP (4 tiết)

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Khai thác hình ảnh từ những kỉ niệm đẹp trong cuộc sống để thực hành, sáng tạo SPMT.

– Sử dụng yếu tố tạo hình đã học (chấm, nét, màu,...) thể hiện được sự hài hoà trong cấu trúc, tỉ lệ để thể hiện SPMT.

– Sử dụng chất liệu phù hợp trong thực hành.

2. Năng lực

– Biết tìm ý tưởng thể hiện chủ đề *Những kỉ niệm đẹp* thông qua những trải nghiệm và quan sát thực tế.

– Biết sử dụng linh hoạt yếu tố tạo hình đã học (chấm, nét, màu,...) để tạo SPMT thể hiện được cảm xúc của bản thân về một kỉ niệm đẹp.

– Biết sử dụng các vật liệu sẵn có để tạo một đồ chơi yêu thích.

3. Phẩm chất

– Có tình cảm yêu quý những người xung quanh, có ý thức trân trọng, giữ gìn những kỉ niệm đẹp trong cuộc sống.

– Yêu thích vận dụng đa dạng các yếu tố mĩ thuật trong tạo hình, thiết kế SPMT.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Một số hình ảnh, clip giới thiệu về những kỉ niệm đẹp trong cuộc sống của HS để trình chiếu trên PowerPoint cho HS quan sát.

– Hình ảnh SPMT thể hiện về chủ đề *Những kỉ niệm đẹp* với nhiều chất liệu và hình thức khác nhau, để làm minh hoạ cho HS quan sát trực tiếp.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: Quan sát

a) Mục tiêu

– HS nhận biết được sự đa dạng, phong phú về nội dung của chủ đề *Những kỉ niệm đẹp* được thể hiện trong cuộc sống.

– HS nhận biết những kỉ niệm đẹp được lưu giữ qua các hình ảnh, màu sắc thể hiện trong tranh của hoạ sĩ.

– HS nhận biết yếu tố tạo hình trong SPMT thể hiện chủ đề *Những kỉ niệm đẹp*.

b) Nội dung

– HS quan sát hình ảnh những kỉ niệm đẹp qua:

+ *Ảnh chụp.*

+ *TPMT.*

+ *SPMT (hoặc tư liệu do GV chuẩn bị thêm).*

– HS trả lời câu hỏi (liên hệ thực tế) để có định hướng về phần thực hành SPMT.

Lưu ý: Tham khảo các nội dung, hình ảnh, màu sắc thể hiện trong phần minh hoạ.

c) Sản phẩm

Có hiểu biết khi khai thác hình ảnh về những kỉ niệm đẹp để thực hành, sáng tạo SPMT.

d) Tổ chức thực hiện

Hình ảnh lưu giữ kỉ niệm đẹp qua một số bức ảnh

– GV tổ chức cho HS quan sát một số hình ảnh lưu giữ những kỉ niệm đẹp ở ảnh minh hoạ trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 33, hoặc một số hình ảnh GV chuẩn bị thêm.

– Qua hoạt động quan sát và thảo luận, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 33 để HS nhận ra những kỉ niệm đẹp có trong cuộc sống. Từ đó liên hệ thực tế, bản thân đã có những kỉ niệm đẹp đáng nhớ nào cùng bạn bè, người thân.

– GV có thể nêu yêu cầu khai thác sâu hơn về nội dung của hoạt động:

+ *Em hãy kể về một kỉ niệm đáng nhớ (hoạt động nào ấn tượng) nhất với em.*

+ *Trong từng khoảnh khắc đẹp lưu giữ kỉ niệm đáng nhớ của em, có những hình ảnh nào nổi bật?*

+ *Hãy miêu tả quang cảnh diễn ra hoạt động đáng nhớ đó.*

– GV nhận xét bổ sung.

Hình ảnh những kỉ niệm đẹp qua tác phẩm mĩ thuật

– GV hướng dẫn HS quan sát và tìm hiểu tác phẩm: *Trẻ em vui chơi* (1972), tranh sơn mài của hoạ sĩ Nguyễn Tư Nghiêm trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 34.

– Hướng dẫn HS thảo luận (nhóm 2 hoặc nhóm 4) trả lời các câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4* trang 34 để nhận biết:

+ *Chủ đề, nội dung của bức tranh diễn tả hoạt động gì?*

+ *Các hình ảnh chính, phụ trong tranh được sắp xếp như thế nào?*

+ *Màu sắc chủ đạo (gam màu chính) và cách sắp xếp màu sắc trong tranh.*

– GV có thể chuẩn bị thêm một số hình ảnh về các tác phẩm của họa sĩ Việt Nam hoặc nước ngoài, tổ chức cho HS thảo luận, trả lời câu hỏi và nhận ra:

+ *Các kỉ niệm đẹp được hoạ sĩ thể hiện trong tác phẩm thông qua các hoạt động hằng ngày của cuộc sống.*

+ *Hình ảnh chính – phụ, các nhân vật trong từng tác phẩm được sắp xếp cân đối, làm nổi bật nội dung.*

+ *Màu sắc trong tranh được kết hợp hài hoà, diễn tả sinh động không gian diễn ra hoạt động,...*

– GV tóm tắt và bổ sung (giới thiệu về tác giả, tác phẩm):

+ *Hoạ sĩ Nguyễn Tư Nghiêm (1922 – 2016), quê ở xã Thiên Nhẫn, Nghệ An. Ông học khoá XV, Trường Cao đẳng Mĩ thuật Đông Dương (1941 – 1946). Ông nổi tiếng với các tác phẩm tranh sơn mài. Trong sự nghiệp sáng tác của mình, hoạ sĩ đã khai thác vẻ đẹp từ những hoạt động gần gũi trong cuộc sống, ông đã khéo léo trong việc kết hợp phong cách của mĩ thuật truyền thống với cách tạo hình hiện đại mang tính trang trí cao. Với những đóng góp của mình, hoạ sĩ Nguyễn Tư Nghiêm được đánh giá là một trong những hoạ sĩ tiêu biểu cho nền Mĩ thuật hiện đại Việt Nam. Ông đã được nhận Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học, nghệ thuật năm 1996. Các tác phẩm chính của hoạ sĩ Nguyễn Tư Nghiêm: Xuân Hồ Gươm (tranh sơn mài, 1957), Điệu múa cổ (tranh sơn mài, 1970), Gióng (tranh sơn mài, 1990). Mười hai con giáp (tranh màu bột, 2003),...*

+ *Bức tranh Trẻ em vui chơi của hoạ sĩ Nguyễn Tư Nghiêm được sáng tác vào năm 1972 với chất liệu sơn mài truyền thống. Bức tranh diễn tả không khí vui chơi của nhóm trẻ đang phá cỗ, trông trăng. Hình ảnh các em bé đang chơi đùa rất hồn nhiên, say sưa, phần trung tâm bức tranh có em bé đang cầm đèn ông sao màu vàng toả sáng. Các em khác đang ngồi vẽ tranh xung quanh chuyện trò rôm rả. Tất cả các hình ảnh này đã được hoạ sĩ thể hiện một cách hài hoà, thông qua những đường nét và màu sắc đơn giản, mộc mạc và gần gũi. Với cách xây dựng bố cục tròn khép kín cùng gam màu chủ đạo là nâu đỏ, bức tranh đã khiến người xem như đang được sống lại không khí tết Trung thu truyền thống xưa ấm cúng, bình yên và giàu màu sắc.*

Hình ảnh những kỉ niệm đẹp qua một số sản phẩm mĩ thuật

– GV yêu cầu HS quan sát SPMT ở SGK *Mĩ thuật 4*, trang 35, 36, thảo luận và trả lời câu hỏi gợi ý để tìm hiểu:

+ *Hình thức, chất liệu thể hiện trong từng SPMT.*

+ *Cách chọn ý tưởng, nội dung thể hiện SPMT.*

+ *Cách sắp xếp các hình ảnh chính – phụ, trước – sau diễn tả các hoạt động nổi bật trong từng SPMT.*

+ *Màu sắc trong từng sản phẩm được thể hiện nhiều sắc độ đậm – nhạt khác nhau làm nổi bật nội dung, hoạt động hoặc không khí muốn thể hiện.*

– GV hướng dẫn HS quan sát các SPMT (GV chuẩn bị thêm) cùng thảo luận, trả lời câu hỏi để khai thác cách thực hiện.

– GV tóm tắt:

+ *Có rất nhiều hình thức và nội dung để lựa chọn khi thực hiện chủ đề* ***Những kỉ niệm đẹp****: vẽ, xé dán 2D, 3D, đắp nổi đất nặn, nặn tạo dáng,... hoặc kết hợp nhiều chất liệu và hình thức khác nhau.*

+ *Muốn tạo được SPMT đẹp, cần chú ý đến cách sắp xếp các hình ảnh chính – phụ sao cho cân đối, rõ trọng tâm, nội dung đã chọn.*

+ *Nên sử dụng màu sắc có độ đậm nhạt khác nhau để thể hiện nội dung đã chọn.*

– Việc lựa chọn hình ảnh, chất liệu, bố cục, cách thể hiện, nên theo sự liên tưởng và khả năng thực hiện của mỗi cá nhân/ nhóm HS.

Hoạt động 2: Thể hiện

a) Mục tiêu

HS thực hiện được SPMT thể hiện về chủ đề *Những kỉ niệm đẹp.*

b) Nội dung

HS thực hành việc sử dụng chất liệu khác nhau, để tạo hình SPMT yêu thích thể hiện về chủ đề *Những kỉ niệm đẹp.*

c) Sản phẩm

SPMT về chủ đề *Những kỉ niệm đẹp.*

d) Tổ chức thực hiện

– GV tổ chức cho HS thực hiện bài thực hành tạo một SPMT về chủ đề *Những kỉ niệm đẹp* bằng hình thức tự chọn (vẽ, xé, dán 2D, 3D, hoặc dùng đất nặn,...).

– Gợi ý tổ chức các hoạt động:

+ *HS làm sản phẩm cá nhân hoặc theo nhóm (nhóm 2 hoặc nhóm 4).*

+ *Cách chọn nội dung: chọn một trong những kỉ niệm đáng nhớ và để lại ấn tượng đẹp nhất của bản thân với gia đình, bạn bè, thầy, cô giáo,... mà em đã từng trải qua. Có thể là: một chuyến đi chơi, một cuộc thi, một kì nghỉ bên gia đình, một buổi đi xem các chương trình biểu diễn yêu thích,...*

+ *Chọn và sắp xếp các hình ảnh chính – phụ, trước – sau cho cân đối hợp lí, rõ trọng tâm nội dung muốn diễn đạt.*

+ *Chọn và thể hiện màu sắc có đậm – nhạt, tươi vui để thực hiện SPMT.*

– GV có thể thị phạm trực tiếp cách sắp xếp các hình ảnh chính – phụ cho HS quan sát và nhận biết.

Lưu ý:

– Khi gợi ý, GV cho HS xem lại một số hình ảnh và SPMT đã thực liên quan đến chủ đề để thuận tiện phân tích các bước.

+ *Phân tích hình tham khảo trong SGK Mĩ thuật 4, trang 37.*

+ *Quan sát, nhận xét một số SPMT GV chuẩn bị thêm (có hình ảnh, màu sắc đẹp mắt).*

– Căn cứ vào đối tượng HS và thực tế lớp học, GV cho HS chuẩn bị đồ dùng để thực hiện.

Hoạt động 3: Thảo luận

a) Mục tiêu

Biết cách nhận xét, đánh giá SPMT của bạn, của nhóm qua phần trả lời câu hỏi gợi ý trong SGK.

b) Nội dung

– GV hướng dẫn HS quan sát SPMT của bạn, nhóm đã thực hiện.

– HS thảo luận theo các câu hỏi gợi ý trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 38.

c) Sản phẩm

– HS trả lời được câu hỏi phù hợp với SPMT được hỏi.

– Trình bày được cảm nhận về SPMT của mình, của bạn đã thực hành.

d) Tổ chức thực hiện

– Thông qua SPMT của cá nhân/ nhóm ở hoạt động Thể hiện, GV cho HS thực hiện thảo luận theo câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 38.

– Quá trình thảo luận, GV có thể đưa thêm các gợi ý dựa theo SPMT thực tế để HS nhận biết rõ hơn về việc tái hiện hình ảnh kỉ niệm đẹp qua SPMT:

+ Kỉ niệm đó diễn ra ở đâu? Vào thời điểm nào trong ngày?

+ Em đã sử dụng màu sắc như thế nào để diễn tả không gian và thời gian lúc đó?

+ Có những hình ảnh phụ nào khác xung quanh hoạt động chính mà em/ nhóm em đã thể hiện?

Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu

– HS thực hiện được việc tạo hình và trang trí được một đồ chơi gắn với kỉ niệm đẹp của bản thân.

– Hình thành khả năng kết nối tri thức đã học để tạo SPMT gắn với cuộc sống.

b) Nội dung

– GV tổ chức cho HS quan sát, phân tích cách tạo hình và trang trí một con rối hình chú hề bằng cách vẽ, cắt dán từ vật liệu sẵn có.

– HS thực hiện SPMT theo yêu cầu.

c) Sản phẩm

Một đồ chơi gắn với kỉ niệm đẹp của bản thân.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS quan sát các bước tạo hình, trang trí con rối hình chú hề ở SGK *Mĩ thuật 4* trang 39, 40. Khi phân tích, GV chú ý đến các bước:

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

+ *Lựa chọn vật liệu để tạo dạng sản phẩm (lõi giấy vệ sinh hoặc giấy bìa), que gỗ, sợi dây, giấy trắng, giấy màu, bìa màu, màu vẽ, kéo, keo dán giấy).*

+ *Lựa chọn hình để trang trí: hình ảnh chú hề em đã từng được xem.*

– GV lưu ý HS về kĩ thuật thực hiện:

+ *Cắt giấy bìa màu (hai màu khác nhau), xếp hai đầu vuông góc và gấp tạo chân, tay dạng lò xo của chú hề. Lưu ý: tỉ lệ giữa các bộ phận chân, tay, đầu hài hoà, cân đối.*

+ *Vẽ các bộ phận, chi tiết: đầu, mũ, găng tay, giày. Tô màu và cắt rời các bộ phận, sau đó đính ghép theo hình hướng dẫn tạo các chi tiết. Khi đính ghép tạo hình, chú ý chọn màu trang trí ở các chi tiết đảm bảo sự hợp lí, hài hoà trong sản phẩm.*

+ *Sử dụng 1 lõi giấy vệ sinh và trang trí bằng giấy màu tạo phần thân của con rối. Cấu trúc con rối cần đảm bảo sự cân đối giữa các bộ phận, tạo sự đẹp mắt. Trang trí phần thân theo ý thích bằng cách cắt dán giấy màu hình trang trí khác.*

+ *Tạo phần điều khiển bằng 2 que gỗ buộc vuông góc với nhau và sợi dây. Buộc hai đầu dây vào phần thân chú hề, chú ý độ cân của dây để thuận tiện khi tay cầm điều khiển.*

+ *Đính ghép các bộ phận chi tiết còn lại: đầu, tay, chân vào phần thân tạo hình chú hề.*

+ *Buộc hai sợi dây từ tay đến que điều khiển, tạo con rối hình chú hề hoàn thiện.*

– GV mời HS nhắc lại những lưu ý khi thực hiện SPMT.

– Căn cứ điều kiện tổ chức lớp học, GV có thể cho HS làm việc cá nhân/ nhóm.

– Khi HS thực hành, GV quan sát, hỗ trợ bằng lời nói để HS hoàn thành được sản phẩm của mình.

Trưng bày, nhận xét sản phẩm cuối chủ đề

– GV tổ chức cho HS trưng bày SPMT cá nhân/ nhóm, chia sẻ cảm nhận của bản thân và giới thiệu theo một số gợi ý sau:

+ *Nhóm em/ em đã sử dụng những hình ảnh, màu sắc, chất liệu nào để tạo hình và trang trí sản phẩm?*

+ *Trong các sản phẩm đã thực hiện, em thích sản phẩm nào nhất? Tại sao?*

+ *Hãy xây dựng và kể một câu chuyện gắn liền với sản phẩm em đã thực hiện.*

– GV cùng HS nhận xét, đánh giá SPMT trên cơ sở động viên, khích lệ HS.

Chủ đề 6 MÁI TRƯỜNG YÊU DẤU (4 tiết)

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Nhận biết các nội dung, hình ảnh, hình thức và chất liệu thể hiện chủ đề *Mái trường yêu dấu*.

– Kĩ năng thực hành, sáng tạo SPMT.

2. Năng lực

– Biết tìm ý tưởng thể hiện chủ đề *Mái trường yêu dấu* thông qua những trải nghiệm và quan sát thực tế.

– Biết sử dụng, sắp xếp các yếu tố tạo hình (hình, màu, khối) tạo được SPMT dạng 2D và 3D thể hiện tình cảm với mái trường nơi em học.

– Biết cách thể hiện được các dạng biến thể của khối trong SPMT.

– Biết sử dụng các vật liệu sẵn có để tạo đồ dùng học tập.

3. Phẩm chất

– Có tình cảm yêu quý mái trường, kính trọng thầy cô giáo, yêu mến bạn bè; có ý thức chăm chỉ, học tập tốt.

– Yêu thích vận dụng đa dạng các yếu tố mĩ thuật trong tạo hình, thiết kế SPMT.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Một số hình ảnh, video clip giới thiệu về mái trường, các hoạt động của HS cùng thầy cô giáo và bạn bè trình chiếu trên PowerPoint cho HS quan sát.

– Hình ảnh SPMT thể hiện về chủ đề *Mái trường yêu dấu* với nhiều chất liệu và hình thức khác nhau để làm minh hoạ cho HS quan sát trực tiếp.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: Quan sát

a) Mục tiêu

– HS nhận biết được các nội dung, hình ảnh diễn tả quang cảnh và các hoạt động ở trường học.

– HS nhận biết yếu tố tạo hình, cách sắp xếp các hình ảnh chính – phụ, chất liệu và hình thức tạo hình trong SPMT.

– HS nhận biết được khả năng biến thể của các khối cơ bản khi tạo hình SPMT dưới dạng 3D.

b) Nội dung

– HS quan sát hình ảnh của chủ đề *Mái trường yêu dấu* qua:

+ Ảnh chụp.

+ SPMT (hoặc tư liệu do GV chuẩn bị thêm).

+ Hình gợi ý các bước thực hiện SPMT dạng 3D thể hiện chủ đề Mái trường yêu dấu.

– HS trả lời câu hỏi (liên hệ thực tế) để có định hướng về phần thực hành SPMT.

Lưu ý: Chú trọng đến nội dung, hình ảnh, màu sắc thể hiện trong từng hình minh hoạ.

c) Sản phẩm

Có hiểu biết khi khai thác những hình ảnh về chủ đề *Mái trường yêu dấu* để thực hành, sáng tạo SPMT.

d) Tổ chức thực hiện

Hình ảnh cảnh quan và các hoạt động ở trường học

– GV tổ chức cho HS quan sát một số hình ảnh về cảnh quan và các hoạt động ở trường học, qua ảnh minh hoạ trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 41, hoặc một số hình ảnh GV chuẩn bị thêm.

– Qua hoạt động quan sát và thảo luận, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 44 để HS nhận ra quang cảnh và các hoạt động thường diễn ra ở trường học, từ đó liên hệ thực tế, bản thân để chọn một nội dung diễn ra ở trường học mà em yêu thích nhất.

– GV có thể đặt câu hỏi khai thác sâu hơn về nội dung của hoạt động:

+ Hãy miêu tả không khí diễn ra hoạt động ở trường em đã chọn.

+ Trong hoạt động đó, em thấy có những hình ảnh nào nổi bật nhất?

+ Em hãy kể về một hoạt động ở trường ấn tượng nhất với em từ trước đến nay.

– GV nhận xét bổ sung.

Hình ảnh cảnh quan và các hoạt động ở trường học qua một số SPMT

– GV yêu cầu HS quan sát SPMT ở SGK *Mĩ thuật 4*, trang 42, 43, thảo luận và trả lời câu hỏi gợi ý để tìm hiểu:

+ Hình thức, chất liệu thể hiện trong từng SPMT (vẽ, xé dán 2D, 3D, nặn tạo dáng, đắp nổi đất nặn,...).

+ Cách chọn ý tưởng thể hiện nội dung SPMT (hoạt động diễn ra hằng ngày: giờ ra chơi, cùng các bạn làm vệ sinh trường lớp, trồng cây ở vườn trường, các giờ học trong và ngoài lớp học, các buổi lễ, mít tinh kỉ niệm, các cuộc thi,...).

+ Cách sắp xếp các hình ảnh chính – phụ, trước – sau diễn tả nội dung, các hoạt động nổi bật trong từng SPMT.

+ Màu sắc trong từng sản phẩm được thể hiện các sắc độ đậm – nhạt khác nhau làm nổi bật nội dung, hoạt động hoặc không khí muốn thể hiện trong SPMT.

Hình ảnh hướng dẫn các bước thực hiện SPMT dạng 3D thể hiện chủ đề "Mái trường yêu dấu"

– GV yêu cầu HS quan sát SPMT ở SGK *Mĩ thuật 4*, trang 44 thảo luận và trả lời câu hỏi gợi ý để tìm hiểu:

+ *Hình thức, chất liệu thể hiện SPMT: vẽ, xé dán, tạo hình 3D từ vật liệu sẵn có.*

+ *Các kĩ thuật khi tạo hình SPMT: tận dụng hộp bìa có dạng hình hộp chữ nhật để tạo hình ngôi trường; giấy bìa kết hợp giấy màu có thể tạo mái ngôi trường có dạng hình chóp; từ lõi giấy vệ sinh hình trụ có thể cắt phía dưới tạo rễ cây giúp cây đứng chắc hơn; sử dụng giấy vo tròn, lấy băng dính cuốn quanh tạo hình gần giống khối cầu và tô màu (có thể dùng giấy màu dán ở ngoài) tạo các tán cây; sau khi vẽ hình các HS đang hoạt động có thể tạo chân đứng từ giấy bìa hình tam giác hoặc hình chữ L dán sau hình HS (có thể kết hợp bằng đất nặn dính dưới chân), đảm bảo hình HS có thể đứng trên mặt bàn và dễ dàng di chuyển vị trí, thuận tiện cho việc sắp xếp các nhân vật.*

+ *Cách sắp xếp các chi tiết chính – phụ, trước – sau diễn tả rõ hoạt động HS đang vui chơi tại sân trường.*

+ *Màu sắc trong sản phẩm được thể hiện các sắc độ đậm – nhạt khác nhau làm nổi bật hoạt động vui chơi của HS ở sân trường.*

– GV hướng dẫn HS quan sát các SPMT (GV chuẩn bị thêm) cùng thảo luận, trả lời câu hỏi để khai thác cách thực hiện.

– GV tóm tắt:

+ *Có rất nhiều hình thức và nội dung để lựa chọn khi thực hiện chủ đề Mái trường yêu dấu: vẽ; xé, dán; đắp nổi đất nặn, nặn tạo dáng,... hoặc kết hợp nhiều chất liệu và hình thức khác nhau.*

+ *Muốn tạo được SPMT đẹp, cần chú ý đến cách sắp xếp các hình ảnh chính – phụ sao cho cân đối, rõ nội dung đã chọn, cũng như tạo các chi tiết phụ cho sản phẩm thêm sinh động.*

+ *Nên sử dụng màu sắc có độ đậm – nhạt khác nhau để thể hiện rõ nội dung và không khí muốn diễn tả trong SPMT.*

– Việc lựa chọn hình ảnh, chất liệu, hình thức thể hiện nên theo sự liên tưởng và khả năng thực hiện của mỗi cá nhân hoặc dựa trên sự thống nhất bàn bạc của các nhóm khi tham gia hoạt động nhóm.

Hoạt động 2: Thể hiện

a) Mục tiêu

HS thực hiện được SPMT thể hiện về chủ đề *Mái trường yêu dấu.*

b) Nội dung

HS thực hành việc sử dụng chất liệu khác nhau để tạo hình SPMT yêu thích thể hiện về chủ đề *Mái trường yêu dấu.*

c) Sản phẩm

SPMT về chủ đề *Mái trường yêu dấu.*

d) Tổ chức thực hiện

– GV tổ chức cho HS thực hiện bài thực hành tạo một SPMT về chủ đề *Mái trường yêu dấu* bằng hình thức tự chọn (vẽ, xé, dán 2D, 3D, hoặc dùng đất nặn,...).

– Gợi ý tổ chức các hoạt động:

+ *HS làm sản phẩm cá nhân hoặc theo nhóm (2 – 4 – 6 căn cứ thực tế lớp học).*

+ *Cách chọn nội dung: chọn một quang cảnh ở trường học vào một thời điểm nhất định, một hoạt động ở trường học mà em yêu thích nhất: giờ ra chơi với các bạn, một giờ học ngoài trời hoặc trong lớp, các ngày hội (Ngày hội Mĩ thuật, Ngày hội sách, Hội Xuân, Lễ kết nạp Đội, Ngày hội Thể thao,...), một buổi lễ kỉ niệm, mít tinh, một cuộc thi, biểu diễn văn nghệ,...*

+ *Chọn và sắp xếp các hình ảnh chính – phụ; trước – sau cho cân đối hợp lí, rõ trọng tâm nội dung muốn diễn đạt.*

+ *Chọn và thể hiện màu sắc có độ đậm – nhạt, tươi vui để thực hiện SPMT.*

– GV có thể thị phạm trực tiếp cách sắp xếp các hình ảnh chính – phụ cho HS quan sát và nhận biết.

Lưu ý:

– Khi gợi ý, GV cho HS xem lại một số hình ảnh và SPMT đã thực hiện liên quan đến chủ đề để nhận biết thêm:

+ *Phân tích hình tham khảo trong SGK Mĩ thuật 4, trang 44 – 46.*

+ *Quan sát, nhận xét một số SPMT GV chuẩn bị thêm (có hình ảnh, màu sắc đẹp mắt).*

– Căn cứ vào đối tượng HS và thực tế lớp học, GV cho HS chuẩn bị đồ dùng để thực hiện.

– Hướng dẫn các nhóm thảo luận để chọn nội dung, hình thức thể hiện, phân công thực hiện (với HS thực hành theo nhóm).

Hoạt động 3: Thảo luận

a) Mục tiêu

Biết cách nhận xét, đánh giá SPMT của bạn, của nhóm qua phần trả lời câu hỏi gợi ý trong SGK.

b) Nội dung

– GV hướng dẫn HS quan sát SPMT của bạn, nhóm đã thực hiện.

– HS thảo luận theo các câu hỏi gợi ý trong SGK *Mĩ thuật 4,* trang 45.

c) Sản phẩm

– HS trả lời được câu hỏi phù hợp với SPMT được hỏi.

– Trình bày được cảm nhận về SPMT của mình, của bạn đã thực hành.

d) Tổ chức thực hiện

– Thông qua SPMT của cá nhân/ nhóm ở hoạt động Thể hiện, GV cho HS thực hiện thảo luận theo câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4,* trang 45.

– Quá trình thảo luận, GV có thể đưa thêm các gợi ý dựa theo SPMT thực tế để HS nhận biết rõ hơn về việc tái hiện hình ảnh mái trường yêu dấu qua SPMT:

+ *Em thể hiện quang cảnh trường học vào thời điểm nào trong ngày?*

+ *Sản phẩm mà em/ nhóm em đã thể hiện có hoạt động nào gây ấn tượng nhất với em? Hãy miêu tả rõ hơn về hoạt động đó.*

+ *Có những hình ảnh phụ nào khác xung quanh hoạt động chính mà em/ nhóm em đã thể hiện?*

Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu

– HS thực hiện được việc tạo hình và trang trí được một đồ dùng học tập từ những vật liệu sẵn có.

– Hình thành khả năng kết nối tri thức đã học để tạo SPMT gắn với hoạt động học tập hằng ngày của bản thân.

– Nhận biết và vận dụng sự biến thể của các dạng hình khối cơ bản để tạo ra SPMT phục vụ đời sống từ những vật liệu sẵn có.

b) Nội dung

– GV tổ chức cho HS quan sát, phân tích cách tạo hình và trang trí một hộp đựng bút bằng cách vẽ, cắt dán từ những vật liệu sẵn có.

– HS thực hiện tạo hình SPMT theo yêu cầu.

c) Sản phẩm

Tạo được một hộp đựng bút bằng cách vẽ, cắt dán từ những vật liệu sẵn có.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS quan sát các bước tạo hình, trang trí một hộp đựng bút ở SGK *Mĩ thuật 4* trang 48. Khi phân tích, GV chú ý đến các bước:

+ *Lựa chọn vật liệu để tạo dạng sản phẩm (lõi giấy vệ sinh hoặc giấy bìa), bút màu, các sợi len màu, giấy trắng, giấy màu, giấy bọc quà, bìa màu, kéo, keo dán giấy).*

+ *Lựa chọn hình để trang trí: hình ảnh chú ngựa 1 sừng đang đọc sách.*

– GV lưu ý cho HS về kĩ thuật thực hiện:

+ *Từ 2 hộp bìa tạo hình hộp đựng đồ dùng học tập. Bọc hộp bằng giấy bọc quà cả phía ngoài và phía trong của hộp (có thể sử dụng keo dán hoặc băng dính 2 mặt).*

+ *Sử dụng 3 chiếc lõi giấy vệ sinh tạo ống đựng bút. Có thể tạo hình theo hình 2 trang 48, dùng giấy bọc quà dán phía ngoài lõi giấy vệ sinh.*

+ *Tạo hình trang trí cho hộp bằng cách vẽ, cắt dán từ giấy trắng, màu vẽ, giấy thủ công và các sợi dây (Hình 3 trang 48).*

+ Dùng 1 tấm bìa cắt hình tròn và dán giấy thủ công tạo phần đế chung của sản phẩm. Đính ghép các chi tiết theo hình hướng dẫn (Hình 4 trang 48), sử dụng băng dính 2 mặt để cố định các chi tiết.

– GV yêu cầu HS nhắc lại những lưu ý khi thực hiện SPMT.

– GV đưa câu hỏi cho HS nhận ra sự biến đổi của các khối cơ bản khi ứng dụng tạo SPMT.

– GV có thể cho HS quan sát và tham khảo một số sản phẩm minh hoạ trong SGK *Mĩ thuật 4* trang 47 (hoặc các sản phẩm khác GV chuẩn bị thêm), để nhận biết về hình thức thực hiện và các cách trang trí khác nhau khi tạo dáng hộp đựng đồ dùng học tập, (có thể cắt, xé dán hoặc vẽ trực tiếp các hình trang trí) từ những vật liệu sẵn có.

– Căn cứ điều kiện tổ chức lớp học, GV có thể cho HS làm việc cá nhân/ nhóm.

– Khi HS thực hành, GV quan sát, hỗ trợ bằng lời nói để HS hoàn thành được sản phẩm.

Trưng bày, nhận xét sản phẩm cuối chủ đề

– GV tổ chức cho HS trưng bày SPMT cá nhân/ nhóm, chia sẻ cảm nhận của bản thân và giới thiệu theo một số gợi ý sau:

+ Em/ nhóm em đã sử dụng những hình ảnh, màu sắc, chất liệu nào để tạo hình và trang trí sản phẩm?

+ Trong các sản phẩm đã thực hiện, em thích sản phẩm nào nhất? Tại sao?

+ Hãy xây dựng và kể một câu chuyện gắn liền với sản phẩm em đã thực hiện.

– GV cùng HS nhận xét, đánh giá SPMT trên cơ sở động viên, khích lệ HS.

Chủ đề 7 MÔI TRƯỜNG XANH – SẠCH – ĐẸP (4 tiết)

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Biết vận dụng kiến thức của các môn học khác để thể hiện về chủ đề *Môi trường xanh – sạch – đẹp.*

– Hiểu được cách thể hiện ý tưởng về chủ đề bằng hình ảnh và sự cần thiết của việc bảo vệ môi trường đối với sự sống.

2. Năng lực

– Biết tìm ý tưởng thể hiện chủ đề *Môi trường xanh – sạch – đẹp* thông qua những trải nghiệm và quan sát thực tế.

– Biết sử dụng hình ảnh để thể hiện SPMT về chủ đề *Môi trường xanh – sạch – đẹp.*

– Biết phối hợp các vật liệu khác nhau để tạo màu, tạo chất ở sản phẩm. Qua đó, biết được sự khác nhau về cảm giác bề mặt chất liệu ở sản phẩm.

– Hình thành được ý tưởng và thiết kế đồ gia dụng bằng vật liệu sưu tầm, tái sử dụng, một hoạt động thiết thực để bảo vệ môi trường.

3. Phẩm chất

– Có tình cảm yêu quý và ý thức bảo vệ môi trường sống.

– Hiểu biết và yêu thích môn Mĩ thuật bởi những đặc điểm gần gũi với cuộc sống hằng ngày.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Một số hình ảnh, video clip giới thiệu về các hoạt động thiết thực bảo vệ môi trường của HS trong và ngoài nhà trường, cũng như các phong trào được phát động tại địa phương trình chiếu trên PowerPoint cho HS quan sát.

– Hình ảnh SPMT thể hiện về chủ đề *Môi trường xanh – sạch – đẹp* với nhiều chất liệu và hình thức khác nhau để làm minh hoạ cho HS quan sát trực tiếp.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: Quan sát

a) Mục tiêu

– HS nhận biết được các nội dung, hình ảnh diễn tả hoạt động bảo vệ môi trường.

– HS nhận biết và hình thành được ý tưởng thể hiện về chủ đề *Môi trường xanh – sạch – đẹp.*

b) Nội dung

– HS quan sát hình ảnh liên quan đến chủ đề *Môi trường xanh – sạch – đẹp* qua:

+ *Ảnh chụp.*

+ *SPMT (hoặc tư liệu do GV chuẩn bị thêm).*

– HS trả lời câu hỏi (liên hệ thực tế) để có định hướng về phần thực hành SPMT gắn kết với chủ đề, từ ý tưởng cho đến vật liệu sử dụng trong thực hành.

c) Sản phẩm

Có hiểu biết khi khai thác những hình ảnh về chủ đề *Môi trường xanh – sạch – đẹp* để thực hành, sáng tạo SPMT.

d) Tổ chức thực hiện:

Tìm hiểu về hoạt động bảo vệ, gìn giữ môi trường qua các nội dung

– GV tổ chức cho HS quan sát một số hình ảnh về những hành động thiết thực bảo vệ, gìn giữ môi trường qua ảnh minh hoạ trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 49, hoặc một số hình ảnh GV chuẩn bị thêm.

– Qua hoạt động quan sát và thảo luận, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 49 để HS nhận ra những hoạt động bảo vệ, gìn giữ môi trường xanh, sạch, đẹp. Từ đó, liên tưởng đến một nội dung cụ thể để thể hiện SPMT theo chủ đề mà em yêu thích nhất.

– GV có thể đặt câu hỏi khai thác sâu hơn về nội dung của hoạt động:

+ *Hãy miêu tả hoạt động bảo vệ, gìn giữ môi trường xanh ở trường em.*

+ *Bản thân em đã thực hiện những hoạt động nào để bảo vệ môi trường xanh – sạch – đẹp?*

+ *Em hãy kể về một hoạt động bảo vệ môi trường ấn tượng với em.*

– GV nhận xét bổ sung trên cơ sở câu trả lời của HS.

– GV yêu cầu HS quan sát SPMT ở SGK *Mĩ thuật 4*, trang 50, thảo luận và trả lời câu hỏi gợi ý để tìm hiểu:

+ *Hình thức, chất liệu thể hiện trong SPMT 2D, 3D.*

+ *Cách chọn ý tưởng thể hiện nội dung SPMT: một hoạt động cụ thể mà em đã nhìn thấy (hoặc bản thân thực hiện) hay là một hoạt động em mong muốn mọi người sẽ thực hiện để bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp.*

+ *Cách sắp xếp bố cục thể hiện chính – phụ và mối quan hệ giữa hình và nền để làm nổi bật nhân vật, hoạt động chính ở SPMT.*

+ *Màu sắc trong SPMT thể hiện sắc độ đậm – nhạt, làm nổi bật nội dung, hoạt động hoặc không khí muốn thể hiện trong SPMT.*

– GV tóm tắt:

+ *Có rất nhiều hình thức và nội dung để lựa chọn khi thực hiện chủ đề Môi trường xanh – sạch – đẹp như: vẽ; xé, dán; đắp nổi đất nặn, nặn tạo dáng,... hoặc kết hợp nhiều chất liệu và hình thức khác nhau.*

+ *Muốn tạo được SPMT đẹp, cần chú ý đến cách sắp xếp các hình ảnh chính – phụ sao cho cân đối, rõ nội dung đã chọn, cũng như tạo thêm các chi tiết phụ cho SPMT sinh động.*

+ *Việc lựa chọn hình ảnh, chất liệu, hình thức thể hiện nên theo sự liên tưởng và khả năng thực hiện của mỗi cá nhân, hoặc dựa trên sự thống nhất bàn bạc của các nhóm khi tham gia hoạt động nhóm.*

Hoạt động 2: Thể hiện

a) Mục tiêu

– HS tìm hiểu các bước gợi ý thực hiện SPMT 2D, 3D về chủ đề.

– HS thực hiện được SPMT thể hiện về chủ đề *Môi trường xanh – sạch – đẹp.*

b) Nội dung

HS tìm hiểu cách thực hiện và thực hành sử dụng chất liệu khác nhau để tạo hình SPMT yêu thích thể hiện về chủ đề *Môi trường xanh – sạch – đẹp.*

c) Sản phẩm

SPMT về chủ đề *Môi trường xanh – sạch – đẹp.*

d) Tổ chức thực hiện

– GV tổ chức cho HS tìm hiểu các bước gợi ý thực hiện SPMT về chủ đề *Môi trường xanh – sạch – đẹp* từ vật liệu sẵn có, SGK *Mĩ thuật 4,* trang 51 qua các câu hỏi:

+ *Ý tưởng thể hiện SPMT là gì?*

+ *SPMT được tạo nên từ những vật liệu gì? Em đã thực hành tạo SPMT với những vật liệu nào?*

+ *Nếu được điều chỉnh, em sẽ thêm hay bớt hình gì để SPMT thể hiện rõ hơn về chủ đề* ***Môi trường xanh – sạch – đẹp****.*

– GV tổ chức cho HS tìm hiểu các bước gợi ý thực hiện SPMT về chủ đề *Môi trường xanh – sạch – đẹp* bằng hình thức vẽ màu nước, SGK *Mĩ thuật 4,* trang 52 qua các câu hỏi:

+ *Hình ảnh trong SPMT thể hiện hoạt động bảo vệ môi trường nào?*

+ *Hoà sắc chính trong tranh có gam màu chủ đạo là gì?*

+ *Theo em, cách thể hiện bức tranh về chủ đề* ***Môi trường xanh – sạch – đẹp*** *đã phù hợp chưa? Vì sao?*

– GV tóm tắt:

+ *Có rất nhiều cách để thể hiện về chủ đề* ***Môi trường xanh – sạch – đẹp*** *như tạo SPMT 2D, 3D với những vật liệu sẵn có.*

+ *Để thực hiện SPMT hiệu quả, cần có ý tưởng và lựa chọn hình thức thể hiện phù hợp với khả năng thực hiện của bản thân.*

– GV hướng dẫn các nhóm thảo luận để chọn nội dung, hình thức thực hiện, phân công thực hiện (với HS thực hành theo nhóm) và giao nhiệm vụ theo câu lệnh ở SGK *Mĩ thuật 4*, trang 52.

– GV lưu ý phần Gợi ý ở SGK *Mĩ thuật 4*, trang 52 khi tổ chức các hoạt động đối với những HS còn lúng túng, chưa xác định cách thức để thực hiện SPMT của mình. Khi gợi ý, GV cho HS xem lại một số hình ảnh và SPMT có liên quan đến chủ đề để củng cố lại kiến thức, kĩ năng:

+ *Phân tích hình tham khảo trong SGK Mĩ thuật 4, trang 51, 52.*

+ *Quan sát, nhận xét một số SPMT trong sách hoặc GV chuẩn bị thêm (có hình ảnh, màu sắc đẹp mắt).*

Hoạt động 3: Thảo luận

a) Mục tiêu

Biết cách nhận xét, đánh giá SPMT của bạn, của nhóm qua phần trả lời câu hỏi gợi ý trong SGK.

b) Nội dung

– GV hướng dẫn HS quan sát SPMT của bạn, nhóm đã thực hiện.

– HS thảo luận theo các câu hỏi gợi ý trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 53.

c) Sản phẩm

– HS trả lời được câu hỏi phù hợp với SPMT được hỏi.

– Trình bày được cảm nhận về SPMT của mình, của bạn đã thực hành.

d) Tổ chức thực hiện

– Thông qua SPMT của cá nhân/ nhóm ở hoạt động Thể hiện, GV cho HS thực hiện thảo luận theo câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 53.

– Quá trình thảo luận, GV có thể đưa thêm các gợi ý dựa theo SPMT thực tế để HS nhận biết rõ hơn về hoạt động bảo vệ, gìn giữ môi trường xanh, sạch, đẹp thông qua SPMT:

+ *Em chọn thể hiện hoạt động bảo vệ môi trường nào? Vì sao em lại lựa chọn hoạt động này để thể hiện SPMT?*

+ *Tạo hình ở SPMT nào gây ấn tượng nhất với em? Vì sao?*

+ *Hoà sắc trong bức tranh nào em thích nhất? Đó là sự kết hợp của những màu nào?*

Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu

– HS thực hiện được việc tạo hình và trang trí được một đồ gia dụng từ những vật liệu sẵn có.

– Hình thành khả năng kết nối kiến thức, kĩ năng của môn học để tạo SPMT gắn với sinh hoạt hằng ngày của bản thân.

– Nhận biết và vận dụng yếu tố chấm, nét để tạo ra SPMT phục vụ đời sống từ những vật liệu sẵn có.

b) Nội dung

– GV tổ chức cho HS quan sát, phân tích cách tạo hình và trang trí giỏ và chậu cây từ những vật liệu sẵn có.

– HS thực hiện tạo hình SPMT theo yêu cầu.

c) Sản phẩm

Tạo được một đồ gia dụng từ những vật liệu sẵn có.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS quan sát các bước tạo hình, trang trí một SPMT trong SGK *Mĩ thuật 4* trang 54. Khi phân tích, GV chú ý đến các bước:

+ *Lựa chọn vật liệu để tạo dạng sản phẩm từ những vật liệu tái sử dụng (chai nhựa).*

+ *Lựa chọn hình để trang trí: trang trí theo hình yêu thích.*

– GV lưu ý cho HS về kĩ thuật thực hiện:

+ *Từ chiếc chai nhựa, cắt tạo hình chiếc giỏ, chậu cây.*

+ *Sử dụng dây gắn 2 bên thành giỏ để có thể sử dụng treo. Gắn kết 2 vật liệu nhựa bằng keo dán nhựa hoặc ghim.*

+ *Sử dụng màu acrylic vẽ trang trí để tránh bị phai màu khi sử dụng.*

– Qua đó, GV gợi ý các bước thực hiện SPMT ứng dụng, đó là:

+ Xác định SPMT sẽ sử dụng vào việc gì.

+ Vật liệu nào sẽ dùng để thực hiện SPMT?

+ Tạo hình dáng của SPMT.

+ Trang trí SPMT.

– GV có thể cho HS quan sát và tham khảo thêm một số SPMT minh hoạ khác do GV chuẩn bị thêm để nhận biết về hình thức thực hiện và các cách trang trí khác nhau.

– Căn cứ điều kiện tổ chức lớp học, GV có thể cho HS làm việc cá nhân, nhóm.

– Khi HS thực hành, GV quan sát, hỗ trợ bằng lời nói để HS hoàn thành được sản phẩm.

Trưng bày, nhận xét sản phẩm cuối chủ đề

– GV tổ chức cho HS trưng bày SPMT cá nhân/ nhóm, chia sẻ cảm nhận của bản thân và giới thiệu theo một số gợi ý sau:

+ Nhóm em/ em đã sử dụng những hình ảnh, màu sắc, chất liệu nào để tạo hình và trang trí SPMT?

+ Trong các SPMT đã thực hiện, em thích sản phẩm nào nhất? Tại sao?

+ Hãy trình bày công năng sử dụng (SPMT dùng vào việc gì?) và tính thẩm mĩ (hình, màu được trang trí) của SPMT mà em đã thực hiện với bạn bè, người thân trong gia đình.

– GV cùng HS nhận xét, đánh giá SPMT trên cơ sở động viên, khích lệ HS.

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

Chủ đề 8 QUÊ HƯƠNG THANH BÌNH (4 tiết)

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Nhận biết các nội dung, hình ảnh, hình thức và chất liệu thể hiện chủ đề *Quê hương thanh bình.*

– Nhận biết và sử dụng hiệu quả tư liệu, hình ảnh thể hiện về chủ đề.

2. Năng lực

– Biết tìm ý tưởng thể hiện chủ đề *Quê hương thanh bình* thông qua tư liệu, hình ảnh và quan sát thực tế.

– Biết sử dụng, sắp xếp các yếu tố tạo hình (hình, màu, khối) tạo được SPMT dạng 2D và 3D thể hiện tình cảm với quê hương nơi mình sinh sống.

– Thực hiện được SPMT có sự hài hoà, tạo được cảm giác chuyển động của hình ảnh.

– Xây dựng được câu chuyện từ SPMT, đa dạng trong giới thiệu SPMT.

3. Phẩm chất

– Có tình cảm yêu quý quê hương.

– Biết trân trọng những khoảnh khắc êm đềm, quanh cảnh bình yên ở địa phương nơi mình sinh sống.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Một số hình ảnh, video clip giới thiệu về cảnh quan ở địa phương, cảnh đẹp ở một số địa danh tiêu biểu để trình chiếu trên PowerPoint cho HS quan sát.

– Hình ảnh SPMT thể hiện về chủ đề *Quê hương thanh bình* với nhiều chất liệu và hình thức khác nhau để làm minh hoạ cho HS quan sát.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: Quan sát

a) Mục tiêu

– HS nhận biết được vẻ đẹp của quang cảnh, cảnh vật yên bình qua hình ảnh minh hoạ và ở nơi mình sinh sống.

– HS nhận biết yếu tố tạo hình, cách sắp xếp các hình ảnh chính – phụ, chất liệu và hình thức tạo hình trong SPMT.

b) Nội dung

– HS quan sát hình ảnh của chủ đề *Quê hương thanh bình* qua:

+ *Ảnh chụp.*

+ *TPMT (hoặc tư liệu do GV chuẩn bị thêm).*

– HS trả lời câu hỏi (liên hệ thực tế) để có định hướng về phần thực hành SPMT qua cảnh vật thân quen tại địa phương mình sinh sống.

c) Sản phẩm

Có hiểu biết khi khai thác những hình ảnh về chủ đề *Quê hương thanh bình* để thực hành, sáng tạo SPMT.

d) Tổ chức thực hiện

Tìm hiểu cảnh vật thanh bình qua một số bức ảnh

– GV tổ chức cho HS quan sát một số hình ảnh về cảnh vật thanh bình qua ảnh minh hoạ trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 55, hoặc một số hình ảnh GV chuẩn bị thêm.

– Qua hoạt động quan sát và thảo luận, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 55 để HS nhận ra thế nào là cảnh vật thanh bình, từ đó liên hệ thực tế lựa chọn hình ảnh cảnh vật thanh bình để thể hiện SPMT ở chủ đề này.

– GV cho HS đọc phần Em có biết, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 56 để hiểu hơn về những hình ảnh thể hiện về chủ đề.

Tác phẩm mĩ thuật thể hiện sự thanh bình

– GV yêu cầu HS quan sát SPMT ở SGK *Mĩ thuật 4*, trang 57, thảo luận và trả lời câu hỏi gợi ý để tìm hiểu:

+ *Ý tưởng thể hiện về chủ đề* ***Quê hương thanh bình****: có thể là một hoạt động thường ngày hay là một phong cảnh mà ở đó tạo cho người xem sự yên bình.*

+ *Hình thức thể hiện: có thể là thể loại điêu khắc hay là tranh chất liệu sơn dầu, sơn mài.*

– GV tóm tắt: có rất nhiều hình ảnh và cách thể hiện về chủ đề *Quê hương thanh bình.* Ở mỗi bức ảnh, TPMT chúng ta xem đều cảm nhận được sự yên bình, nhẹ nhàng.

– GV cho HS tìm hiểu tóm tắt về thân thế, cuộc đời và sự nghiệp của hoạ sĩ Trần Văn Cẩn ở SGK *Mĩ thuật 4*, trang 57.

Hoạt động 2: Thể hiện

a) Mục tiêu

– HS biết được các bước cơ bản thực hiện SPMT 2D, 3D thể hiện về chủ đề.

– HS thực hiện được SPMT thể hiện về chủ đề *Quê hương thanh bình.*

b) Nội dung

– HS tìm hiểu các bước gợi ý thực hiện SPMT 2D, 3D.

– HS thực hành việc sử dụng chất liệu khác nhau để tạo hình SPMT yêu thích thể hiện về chủ đề *Quê hương thanh bình.*

c) Sản phẩm

SPMT về chủ đề *Quê hương thanh bình.*

d) Tổ chức thực hiện

– GV tổ chức cho HS tìm hiểu các bước gợi ý thể hiện SPMT 2D, 3D thể hiện về chủ đề *Quê hương thanh bình* qua các câu hỏi:

+ *Để thực hiện SPMT cần thực hiện việc gì trước? Việc gì sau?*

+ *Làm thế nào để lựa chọn hình, màu khi thể hiện SPMT?*

+ *Bối cảnh của SPMT cần được làm như thế nào để thể hiện rõ hơn về chủ đề* ***Quê hương thanh bình****?*

– GV tóm tắt:

+ *Có rất nhiều hình thức và nội dung để lựa chọn khi thực hiện chủ đề* ***Quê hương thanh bình****: SPMT 2D, 3D hoặc kết hợp nhiều chất liệu và hình thức khác nhau.*

+ *Muốn tạo được SPMT đẹp, cần chú ý đến cách sắp xếp các hình ảnh chính – phụ sao cho cân đối, rõ nội dung đã chọn. Tạo thêm các chi tiết phụ cho sản phẩm thêm sinh động.*

+ *Nên sử dụng màu sắc có độ đậm – nhạt khác nhau để thể hiện rõ nội dung và không khí muốn diễn tả trong SPMT.*

– GV tổ chức cho HS thực hiện bài thực hành tạo một SPMT về chủ đề *Quê hương thanh bình* bằng hình thức tự chọn (vẽ; xé, dán 2D, 3D, hoặc dùng đất nặn;...).

Lưu ý:

Phần Gợi ý ở SGK *Mĩ thuật 4*, trang 59 khi tổ chức các hoạt động đối với những HS còn lúng túng, chưa xác định cách thức để thực hiện SPMT của mình. Khi gợi ý, GV cho HS xem lại một số hình ảnh và SPMT có liên quan đến chủ đề để củng cố lại kiến thức, kĩ năng:

– Phân tích hình tham khảo trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 57, 58.

– Quan sát, nhận xét một số SPMT trong sách hoặc GV chuẩn bị thêm (có hình ảnh, màu sắc đẹp mắt).

Hoạt động 3: Thảo luận

a) Mục tiêu

Biết cách nhận xét, đánh giá SPMT của bạn, của nhóm qua phần trả lời câu hỏi gợi ý trong SGK.

b) Nội dung

– GV hướng dẫn HS quan sát SPMT của bạn, nhóm đã thực hiện.

– HS thảo luận theo các câu hỏi gợi ý trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 60.

c) Sản phẩm

– HS trả lời được câu hỏi phù hợp với SPMT được hỏi.

– Trình bày được cảm nhận về SPMT của mình, của bạn đã thực hành.

d) Tổ chức thực hiện

– Thông qua SPMT của cá nhân/ nhóm ở hoạt động Thể hiện, GV cho HS thực hiện thảo luận theo câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 60.

– Quá trình thảo luận, GV có thể đưa thêm các gợi ý dựa theo SPMT thực tế để HS nhận biết rõ hơn về việc tái hiện hình ảnh quê hương thanh bình qua SPMT:

+ Chủ đề ***Quê hương thanh bình*** *được em thể hiện qua những cảnh, vật nào?*

+ Sản phẩm nào đã thể hiện về chủ đề gây ấn tượng nhất với em? Hãy miêu tả rõ hơn về cảnh vật đó.

Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu

– HS xây dựng được một câu chuyện từ SPMT đã thực hiện.

– Hình thành khả năng kết nối với môn học khác, cũng như phát triển và làm đa dạng hơn về SPMT đã thực hiện.

b) Nội dung

– GV tổ chức cho HS xây dựng một câu chuyện từ SPMT đã thực hiện.

– HS thực hiện phát triển SPMT theo yêu cầu.

c) Sản phẩm

– SPMT 3D được phát triển từ SPMT 2D.

– Tạo bối cảnh cho SPMT 3D thể hiện về câu chuyện gắn kết với chủ đề.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS quan sát các cách khai thác SPMT 2D để xây dựng một câu chuyện, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 61, trong đó lưu ý:

+ Từ một bức tranh đã có, tạo các nhân vật bằng đất nặn, làm mô hình và sắp xếp theo một ý tưởng cụ thể.

+ Viết một đoạn văn ngắn để thể hiện về SPMT đã thực hiện.

– GV cho HS quan sát các cách khai thác SPMT 3D đã thực hiện để xây dựng một câu chuyện gắn kết với chủ đề, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 62, trong đó lưu ý:

+ Từ SPMT 3D đã thực hiện, vẽ bối cảnh tạo cảm giác về sự thanh bình ở vùng quê bằng hình ảnh cánh diều, cánh cò bên cây đa.

+ Viết một đoạn văn ngắn để thể hiện SPMT đã thực hiện như thể hiện về sự quây quần trong gia đình hay tham gia các trò chơi như thả diều.

– GV lưu ý:

+ Hãy tìm một ý tưởng để xây dựng câu chuyện từ SPMT đã thực hiện.

+ *Câu chuyện được xây dựng cần gắn kết với chủ đề, trong đó thể hiện được sự yên bình thông qua cảnh vật hay hoạt động thường nhật.*

+ *Sử dụng các hình thức thể hiện phù hợp để hoàn chỉnh sản phẩm theo đúng ý tưởng.*

+ *Viết một đoạn văn diễn tả về ý tưởng cũng như SPMT đã thực hiện.*

– Căn cứ điều kiện tổ chức lớp học, GV có thể cho HS làm việc cá nhân, nhóm.

– Khi HS thực hành, GV quan sát, hỗ trợ bằng lời nói để HS hoàn thành được sản phẩm.

Trưng bày, nhận xét sản phẩm cuối chủ đề

– GV tổ chức cho HS trưng bày SPMT cá nhân/ nhóm, chia sẻ cảm nhận của bản thân và giới thiệu theo một số gợi ý sau:

+ *Nhóm em/ em đã sử dụng những hình ảnh, màu sắc, chất liệu nào để phát triển SPMT đã thực hiện và xây dựng câu chuyện phù hợp với chủ đề?*

+ *Trong các SPMT đã thực hiện, SPMT và câu chuyện nào có sự phù hợp và em thích nhất? Tại sao?*

+ *Hãy giới thiệu SPMT và câu chuyện với bạn bè và người thân.*

– GV cùng HS nhận xét, đánh giá SPMT trên cơ sở động viên, khích lệ HS.

KIỂM TRA/ ĐÁNH GIÁ CUỐI NĂM HỌC

Sau chủ đề 8, GV tổ chức cho HS thực hành một bài đánh giá định kì có tính chất tổng hợp kiến thức, kĩ năng 4 chủ đề của học kì II.

Tiêu chí đánh giá bài đánh giá này là:

– HS có biết cách sử dụng các yếu tố tạo hình đã được học để thể hiện một chủ đề không?

– HS có nhận biết được một số nguyên lí tạo hình đã học trong SPMT không?

– HS có sử dụng một cách chủ động các yếu tố và nguyên lí tạo hình đã học trong thể hiện chủ đề không?

Đến đây, chúng ta đã kết thúc được môn Mĩ thuật 4.

Trong Mĩ thuật 4, việc vận dụng những kĩ năng, hiểu biết được học để thể hiện các SPMT theo chủ đề góp phần hình thành nên năng lực mĩ thuật, từng bước giúp HS biết, hiểu và vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào cuộc sống.

Chỉ khi nào môn học gắn với cuộc sống, những kiến thức được học trong môn Mĩ thuật trực tiếp giúp các em làm đẹp, giúp cuộc sống thêm sinh động thì điều đó mới chứng tỏ các em đã từng bước hình thành năng lực mĩ thuật một cách chắc chắn theo đúng định hướng, nội dung, yêu cầu đặt ra trong Chương trình môn học.

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Chủ tịch Hội đồng thành viên – Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập lần đầu: PHẠM DUY ANH – VŨ THỊ THANH TÂM
Biên tập tái bản: PHẠM DUY ANH – NGUYỄN VĂN NGUYÊN
Biên tập mĩ thuật : PHẠM DUY ANH
Thiết kế sách: LÊ THẾ HẢI
Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA
Sửa bản in: PHẠM THỊ TÌNH
Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC HÀ NỘI

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

MĨ THUẬT 4 – SÁCH GIÁO VIÊN

Mã số: .....

In ..... cuốn (QĐ ..... SLK), khổ 19 x 26,5cm.
In tại Công ty cổ phần in .....
Số ĐKXB: ...../CXBIPH/...../GD
Số QĐXB: ..... / QĐ-GD ngày ..... tháng ..... năm 2024.
In xong và nộp lưu chiểu tháng ,...,..... năm 2024.
Mã số ISBN: 978-604-0-.....



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ SÁCH GIÁO VIÊN LỚP 4 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Tiếng Việt 4, tập một – SGV
2. Tiếng Việt 4, tập hai – SGV
3. Toán 4 – SGV
4. Khoa học 4 – SGV
5. Đạo đức 4 – SGV
6. Âm nhạc 4 – SGV
7. Mĩ thuật 4 – SGV
8. Công nghệ 4 – SGV
9. Lịch sử và Địa lí 4 – SGV
10. Tin học 4 – SGV
11. Hoạt động trải nghiệm 4 – SGV
12. Giáo dục thể chất 4 – SGV
13. Tiếng Anh 4 – Global Success – SGV

Website: https://www.nxbgd.vn

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG